TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Số: 366 /LILAMA10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

- Mã chứng khoán: **L10**
- Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.
- Điện thoại: 024 38649584 Fax: 024 38649581
- E-mail: info@lilama10.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết HĐQT Công ty cổ phần Lilama10 về việc thông qua chương trình, tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (kèm theo nghị quyết số 10/Lilama10/HĐQT ngày 25/03/2024).

- Toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 bao gồm: Thông báo mời họp, mẫu giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền dự họp, chương trình họp, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua Đại hội đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

3. Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/03/2024 tại địa chỉ website: **www.lilama10.com.vn;**

- **Quan hệ Cổ đông**
- **Tài liệu họp ĐHCĐ**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trịnh Ngọc Tuấn Hưng

Tài liệu đính kèm:
1- NQ số 10 /Lilama10/HĐQT;
2- Thông báo số:10/Lilama10/ HĐQT.

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **10** /Lilama10/HĐQT

Hà nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Phê duyệt chương trình, tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ:

- *Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA10;*
- *Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 25/03/2024,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chương trình, nội dung tài liệu báo cáo & tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, gồm:

1. Báo cáo về hoạt động SXKD năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024;
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và nhiệm vụ 2024;
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;
4. Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024;
5. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023;
6. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024;
7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và nhiệm vụ 2024;
8. Tờ trình phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024;
9. Tờ trình thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến 2030;
10. Chương trình, quy chế đại hội, phiếu, thẻ biểu quyết và thư mời họp;
11. Dự thảo Biên bản và nghị quyết Đại hội.
12. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có)

(tài liệu chi tiết đính kèm).

Điều 2 . Thực hiện nghị quyết:

Giao cho Tổng Giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Công ty căn cứ nghị quyết của HĐQT để triển khai thực hiện trên cơ sở tuân thủ pháp luật Nhà nước và Điều lệ Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

Nơi nhận:

- *Như điều 2;*
- *Người CBTT;*
- *UBCKNN; Sở GDCKDTPHCM;*
- *Lưu HĐQT.*

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: 10 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

THÔNG BÁO
MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

***Kính gửi*: Quý Cổ đông Công ty cổ phần LILAMA10 (MCK: L10)**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 10 *(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5400101273 do Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà nội cấp lần đầu ngày 29/12/2006, trụ sở tại Tòa nhà LILAMA10, Phố Tố Hữu, P.Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm,TP. Hà Nội)* trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được tổ chức như sau:

1- Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 16 - Toà nhà Lilama10
(Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm,TP. Hà Nội).

2- Thời gian: **08 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2024**

3- Nội dung: Theo chương trình Đại hội (đính kèm)

4- Thành phần tham dự: Tất cả các Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Lilama 10 theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 15/3/2024.

5- Tài liệu họp: Tài liệu của Đại hội được công bố chi tiết trên Website của Công ty: www.lilama10.com.vn; www.lilama10.com kể từ ngày 25/03/2024. Kính đề nghị quý cổ đông truy cập địa chỉ trên để tải tài liệu.

6- Thủ tục đăng ký tham dự Đại hội:

Để tạo điều kiện thuận lợi cho Cổ đông thực hiện quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đề nghị Cổ đông xác nhận việc tham dự theo mẫu *(đính kèm hoặc tải về từ trang Website của Công ty)* gửi về Công ty trước 10 giờ 30 ngày 18/4/2024 qua Fax, Email, đường bưu điện hoặc gọi điện thoại trực tiếp đến Công ty cổ phần Lilama10.

Trường hợp Cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện hoặc thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Lilama10 theo mẫu *(đính kèm hoặc tải về từ trang Website của Công ty)* gửi về Công ty trước 10 giờ 30 ngày 18/4/2024.

7- Cổ đông liên hệ và gửi các thông tin về địa chỉ sau:

+ Địa chỉ: Tòa nhà LILAMA10, Phố Tố Hữu, P.Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm,TP. Hà Nội.
+ Điện thoại: 0243.8.649.587 Fax:0243.8.649.581
Hoặc Ông Nguyễn Hồng Đăng theo số ĐT : 0912.573.975.
+ Email: **info@lilama10.com; tochucl10@gmail.com**

8- Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội đề nghị mang theo các giấy tờ đăng ký hoặc uỷ quyền tham dự Đại hội (bản chính), CMND/hoặc Hộ chiếu/hoặc thẻ CCCD khi đến Đại hội và bản sao hợp lệ giấy chứng nhận doanh nghiệp trong trường hợp người đến tham dự là Đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại Đại hội.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBCKNN; Sở GDCKTPHCM;
- Lưu HĐQT Công ty.

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com
LILAMA10, JSC

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

* **Thời gian tổ chức: Từ 8h30 ngày 20 -4 - 2024**
* **Địa điểm tổ chức: Hội trường Tầng 16 - Toà nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.**

TT	Nội dung	Thời gian
1	*** Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông** - Đón tiếp, kiểm tra tư cách, lập danh sách cổ đông có mặt - Phát tài liệu, phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết cho cổ đông	8:00 ÷ 8:30
2	*** Khai mạc đại hội:** - Ban tổ chức khai mạc đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời - Thông qua biên bản thẩm tra tư cách Cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. - Giới thiệu Đoàn chủ tịch; Thông qua Đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu; Mời Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký lên làm việc. - Thông qua quy chế ĐHĐCĐ; Thể lệ biểu quyết tại Đại hội.	8:30 ÷ 8:55
3	***Nội dung, chương trình Đại hội:** - Đại hội biểu quyết thông qua nội dung, chương trình làm việc	8:55 ÷ 9:00
4	***Trình bày các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội**	
	Phần 1: **Thông qua các báo cáo, tờ trình; Lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông:** 4.1- Báo cáo hoạt động SXKD năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024; 4.2- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023; 4.3- Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024; 4.4- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024; 4.5- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024; 4.6- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024; 4.7- Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023; 4.8- Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án tiền lương, thù lao HĐQT,BKS năm 2024; 4.9- Tờ trình thông qua đề án cơ cấu lại Công ty giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030; 4.10- Bầu thành viên HĐQT độc lập (nếu có) ; 4.11- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có). ***Đoàn chủ tịch, BKS và thành viên liên quan giải trình các ý kiến của Cổ đông.***	9:00 ÷10:30
5	***Phần 2:*** **Cổ đông ghi và bỏ phiếu biểu quyết các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội.**	10:30÷ 10:45
6	**Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc**	10:45÷ 11:00
7	**Báo cáo và thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết**	11:00÷ 11:05
8	**Thông qua biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ**	11:05÷ 11:30
9	**Tuyên bố bế mạc Đại hội**	11:30

Lưu ý: Tất cả các tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên Website của Công ty
Website: www.lilama10.com.vn hoặc www.lilama10.com
Quý cổ đông có thể tải các tài liệu từ địa chỉ này.

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ /HOẶC UỶ QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

Tên cá nhân/tổ chức: .....

Là cổ đông của Công ty cổ phần LILAMA10 (MCK: L10).
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD:..... cấp ngày ...../...../..... tại .....
Địa chỉ: .....
Số điện thoại liên lạc: .....
Tổng số cổ phần sở hữu theo danh sách chốt ngày 15/3/2024 là: .....
Căn cứ Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 10 được tổ chức vào ngày 20 tháng 4 năm 2024, tôi xin xác nhận việc tham dự như sau:

1. Trực tiếp tham dự ☐

2. Uỷ quyền cho cá nhân/tổ chức có tên dưới đây:

Tên cá nhân/tổ chức:: .....
Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD:..... cấp ngày ...../...../..... tại .....
.....

3. Hoặc uỷ quyền cho:

* Ông Đặng Văn Long	Chủ tịch HĐQT	☐
* Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên HĐQT	☐
* Ông Phạm Khắc Tuyên	Thành viên HĐQT	☐
* Ông Nguyễn Hồng Đăng	Thành viên HĐQT	☐
* Ông Đặng Hào Quang	Thành viên HĐQT	☐

Được quyền thay thế tôi tham dự và biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA10 năm 2024.

Giấy xác nhận này có hiệu lực từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi công việc được hoàn tất.
Tôi xin cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được tôi uỷ quyền trên đây.

NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN	NGƯỜI THAM DỰ/ NGƯỜI UỶ QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Lưu ý: Mỗi cổ đông chỉ được uỷ quyền cho một cá nhân/tổ chức. Cổ đông điền đầy đủ họ tên, Số CMND/hộ chiếu/ĐKKD, nơi cấp và ngày cấp của cá nhân/tổ chức được uỷ quyền. Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho thành viên HĐQT thì đánh dấu "x" vào ô tương ứng.Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc uỷ quyền tham dự Đại hội cho người khác và gửi về Công ty trước 10 giờ 30 ngày 18/4/2024.

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên năm 2024**

Vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, Công ty Cổ phần LILAMA10 đã phát huy lợi thế là đơn vị có thương hiệu hàng đầu trong ngành Lắp máy Việt Nam, Năm 2023 tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty đã thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT xin báo cáo với đại hội kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2023.

Thực hiện NQ đại hội về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty có một số thuận lợi, khó khăn chính như sau:

**** Thuận lợi:***

- Được sự chỉ đạo, quan tâm của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.
- Ban lãnh đạo Công ty đoàn kết; đội ngũ cán bộ quản lý kinh nghiệm và tính chuyên nghiệp; đội ngũ công nhân kỹ thuật có tay nghề vững vàng, đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng cao trong công tác thi công xây lắp các công trình trong giai đoạn hiện nay.
- Phương tiện thiết bị thi công đã được Công ty chú trọng đầu tư nâng cao chất lượng, tăng về số lượng.
- Có đầy đủ công việc ổn định cho người lao động trong Công ty.

**** Khó khăn:***

- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt về thị trường chế tạo và lắp đặt thiết bị trong nước.

- Công ty đang trong quá trình tái cơ cấu, chuyển đổi mô hình kinh doanh nên có khó khăn về sự thích ứng của tổ chức.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, song với quyết tâm cao, sự nỗ lực phấn đấu hết mình của tập thể người lao động, Công ty đã đạt được những kết quả hết sức khả quan, cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2023	Thực hiện Năm 2023	Tỷ lệ thực hiện
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1.000,0	1.032,0	103,2%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1.000,0	1.048,1	104,9%

(Biểu 01 kèm theo)

**** So sánh với năm trước:***

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2022	Thực hiện Năm 2023	Tỷ lệ
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1.003,4	1.032,0	102,8%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1.035,9	1.048,1	101,2%

2. Kết quả thực hiện kế hoạch tài chính năm 2023.

STT	Chỉ tiêu/năm	Đơn vị	Kế hoạch 2023	Thực hiện Năm 2023	Tỷ lệ thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	30,0	158,0%
2	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	29,0	29,9	103,1%
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	1,9	2,9	150,8%
4	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	11,2	12,0	107,1%

3. Công tác đầu tư phát triển đơn vị năm 2023.

* ***Đầu tư XDCB, phương tiện, máy móc, thiết bị:***

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch đầu tư năm 2023, Công ty đã thực hiện các hạng mục đầu tư như sau:

TT	Tên dự án	ĐVT	Năm 2023			Ghi chú
			KH	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện	
A	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	200.0	-	0%	
B	Đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận tải	Tỷ đồng	76,5	28,84	38%	
Tổng cộng chung (A+B+C)			**276,5**	**28,84**	**10.4%**	

(Biểu 02 kèm theo)

* ***Lý do không hoàn thành kế hoạch đầu tư năm 2023:***

Căn cứ vào tình hình thực tế, tiến độ thi công tại các công trình, một số dự án đầu tư chưa được triển khai do nhu cầu tại thời điểm này là chưa cần thiết. Với tiêu chí sử dụng nguồn vốn đầu tư một cách hợp lý, đảm bảo đạt hiệu quả cao, kế hoạch đầu tư cho các dự án này sẽ được chuyển tiếp và được triển khai đúng thời điểm, đúng nhu cầu và tình hình công việc thực tế.

4. Công tác kinh tế - kỹ thuật, tiếp thị việc làm, an toàn lao động:

- ***Công tác kinh tế kỹ thuật:***

Tất cả các công trình và hạng mục công trình do Công ty đảm nhận thi công đều được lập biện pháp kỹ thuật thi công, biện pháp an toàn lao động, tổ chức chỉ đạo thi công hợp lý, khoa học; giám sát kỹ thuật thi công chặt chẽ, thực hiện nghiêm ngặt các quy trình kỹ thuật- công nghệ. Do đó chất lượng thi công các công trình luôn đảm bảo, được chủ đầu tư đánh giá cao.

Song song với việc chỉ đạo thực hiện thi công các dự án, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty luôn quan tâm đến công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn các khối lượng công việc hoàn thành tại các dự án đang thi công & các dự án đã bàn giao.

- ***Các dự án lớn khác đang triển khai thực hiện trong năm 2023:***

+ Tiếp tục triển khai thực hiện công tác chế tạo đường ống áp lực và lắp đặt của dự án Thủy điện Hòa Bình mở rộng, Thủy điện Ialy mở rộng; chế tạo các modules cho Thyssenkrup, công tác lắp đặt cho các dự án Điện đốt rác Bắc Ninh, Cống Rạch Mọp, thuỷ điện Nậm Phak-Lào…

+ Triển khai thực hiện công tác lắp đặt cho các dự án Nhiệt điện Vũng Áng 2, Nhiệt điện Quảng Trạch 1, Điện khí Nhơn Trạch 3&4...

- ***Công tác tiếp thị tìm việc làm:***

Trong năm 2023 Công ty đã đàm phán đi đến ký kết một số hợp đồng lớn với tổng giá trị 1.698 tỷ đồng.

- ***Công tác an toàn, bảo hộ lao động, đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, bão lụt:***

+ Tất cả người lao động tham gia thi công trên các công trường đều được huấn luyện an toàn lao động qua 3 bước.

+ Công ty đã tổ chức khám sức khoẻ hàng năm cho người lao động đúng quy định. Những người làm việc trên cao, trong hầm đều được kiểm tra sức khoẻ, nếu đủ điều kiện mới được làm việc.

+ Thực hiện cấp trang bị bảo hộ lao động cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

+ Trên tất cả các công trình đều có đội ngũ an toàn viên chuyên trách.

+ Công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp lệnh phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và quy phạm vận hành sử dụng các trang thiết bị, phương tiện, máy móc phục vụ thi công.

5. Công tác tổ chức sản xuất, thực hiện chế độ chính sách:

- Tổng số người lao động tính đến ngày 31/12/2023: **1.507** người, *trong đó:*

+ Nam:	**1.406** người
+ Nữ:	**101** người
+ Cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật, nghiệp vụ:	**306** người
+ Công nhân kỹ thuật các nghề:	**1.201** người.

- ***Công tác Đào tạo, tuyển dụng:***

+ Năm 2023 tuyển dụng 398 lao động và 43 kỹ sư, kỹ thuật, cử nhân bổ sung cho các đơn vị; Đào tạo, huấn luyện an toàn - Vệ sinh lao động và cấp chứng chỉ theo quy định của pháp luật hiện hành cho 100% lao động làm việc tại các công trường.

- ***Công tác tổ chức sản xuất:*** Năm 2023 công ty đã thành lập Bản quản lý dự án Nhiệt điện Quảng trạch 1, Đội công Nhiệt Điện Vũng áng 2, Đội công trình thuỷ điện Hoà Bình mở rộng và Đội công trình sửa chữa Hà Nam.

- ***Công tác Tổ chức cán bộ:***

. Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Võ Đăng Giáp kể từ ngày 01/07/2023.

. Miễn nhiệm Giám đốc Chi Nhánh CTCP Lilama 10 - Nhà máy Chế tạo thiết bị và kết cấu thép tại Hà Nam đối với Ông Nguyễn Xuân Giang đồng thời bổ nhiệm ông Đỗ Văn Cửu giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh từ 19/07/2023.

. Bổ nhiệm lại Giám đốc Chi Nhánh CTCP Lilama 10 tại Gia Lai đối với Ông Ninh Văn Đức và Giám đốc Trung tâm tư vấn thiết kế đối với ông Phạm Thanh Sơn.

. Bổ nhiệm lại 01 phó phòng tài chính - kế toán Công ty.

- ***Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:*** Các cấp lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác chăm lo đến đời sống người lao động, đảm bảo sức khỏe, có đủ việc làm, có thu nhập ổn định để người lao động yên tâm công tác. Công ty đã thực hiện thanh toán tiền lương, tiền thưởng đến tận tay người lao động đúng kỳ hạn, trích nộp BHXH và mua BHYT, BHTN cho 100% người lao động làm việc theo đúng quy định của Nhà nước. Giải quyết kịp thời các chế độ trợ cấp, ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất.... 100% công nhân được tuyển dụng đã ký hợp đồng lao động. Năm 2023 Công ty đã thực hiện tốt các Nội quy, Quy chế của Công ty đã đề ra.

Công ty đã sử dụng có hiệu quả Quỹ khen thưởng, Quỹ từ thiện, Quỹ phúc lợi; Người lao động bị ốm đau, tai nạn hoặc thân nhân gia đình gặp hoạn nạn đều được sự quan tâm thăm hỏi chia sẻ của Công ty cũng như của tổ chức Công đoàn.

Thường xuyên phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phấn đấu hoàn thành nhiều hạng mục trên các công trình lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện trọng đại của Đất nước tổ chức các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, ...

6. Công tác khác:

- Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2023.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

1. Nhận định thuận lợi và khó khăn năm 2024.

a. Khó khăn năm 2024.

- Theo đánh giá chung, tình hình kinh tế vĩ mô đã có dấu hiệu phục hồi tăng trưởng nhưng với tốc độ chậm.

- Quá trình toàn cầu hóa và tự do thương mại làm xuất hiện thêm nhiều đối thủ mới, tính cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt.

b. Thuận lợi năm 2024.

- Công ty nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là Tổng công ty Lilama.

- Công ty có mối quan hệ tốt với các đối tác trong nước và nước ngoài, được chủ đầu tư đánh giá cao.

- Công ty có đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật lành nghề, có tinh thần trách nhiệm. Chính đội ngũ lao động này là nền tảng sức mạnh cho những thành công của LILAMA10.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.000,0	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.000,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	29,0	
5	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	12,0	
7	Cổ tức	%	5-10 %	

(Biểu 03 kèm theo)

3. Kế hoạch đầu tư năm 2024:

Năm 2024 tiếp tục đầu tư xây dựng Tòa nhà Lilama10- Giai đoạn II và đầu tư tăng cường thiết bị phục vụ thi công, nâng cao năng lực hoạt động của Công ty:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2024	Ghi chú
1	Đầu tư (tỷ đồng)	236,5	

(Biểu 04 kèm theo)

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 thắng lợi, Công ty đề ra một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục thi công, hoàn thiện các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết.

- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, tiết kiệm sử dụng nguyên nhiên liệu.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm không những trong nước mà cả ở nước ngoài để đảm bảo đủ việc làm, ổn định cho người lao động trong Công ty.
- Nâng cao hơn nữa ý thức người lao động về việc chấp hành kỷ luật lao động về công tác an toàn, vệ sinh môi trường. Tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ sư kỹ thuật làm công tác an toàn, bổ sung các trang thiết bị dụng cụ an toàn cho người lao động. Đồng thời có các biện pháp xử lý kỷ luật các cá nhân và tập thể vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm: xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, tăng cường đội ngũ cán bộ QA/QC, quán triệt đến người lao động về tầm quan trọng của việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm...để từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của Công ty.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện thể hiện qua các giá trị như: trang phục làm việc, môi trường làm việc, thái độ giao tiếp, cân bằng các mối quan hệ trong đối nội và đối ngoại, các tiêu chuẩn trong công việc...
- Tăng cường công tác quản lý: Nhân sự, phương tiện dụng cụ, máy móc thi công, tài chính, kinh tế - kỹ thuật, giao khoán... Đặc biệt triệt để thực hiện công tác giao khoán đến tận các tổ (đội) sản xuất, cơ chế khoán, phân phối tiền lương gắn với hiệu quả công việc.
- Tiếp tục xây dựng đội ngũ người lao động có tay nghề cao, tác phong chuyên nghiệp và tạo cơ chế động viên, khuyến khích những lao động giỏi để đảm bảo người lao động yên tâm cống hiến cho Công ty, thực hiện tốt các dự án.
- Đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao cho người lao động, chú trọng và tăng cường hơn nữa đến đào tạo chuyên sâu, nâng cao về ngoại ngữ, đặc biệt là đào tạo tiếng Anh cho cán bộ kỹ sư kỹ thuật.
- Đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, sức cạnh tranh để từng bước xây dựng thương hiệu LILAMA 10 trở thành thương hiệu mạnh của khu vực.
- Từng bước nâng cấp Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương để đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024 của Công ty, HĐQT báo cáo và xin ý kiến Đại hội.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

Nơi nhận:
- *Cổ đông;*
- *Lưu HĐQT;*

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

Biểu số: 01

CHI TIẾT GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU
Năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên các công trình, dự án	Kế hoạch năm 2023		Thực hiện năm 2023		Ghi chú
		Giá trị sản lượng	Giá trị doanh thu	Giá trị sản lượng	Giá trị doanh thu	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*7*	*9*
1	Nhiệt điện Sông Hậu 1	3,120	73,748	3,120	55,778	
2	Cho thuê tòa nhà Lilama10	30,000	30,000	35,504	37,394	
3	Lọc dầu Long Sơn	-	79,465	-	79,465	
4	Nhà máy nước thải Yên Xá	5,335	49,546	5,635	47,788	
5	Thủy điện Hòa Bình MR gói xây lắp	14,832	10,000	15,000	-	
6	Thủy điện Hòa Bình MR gói chế tạo ĐOAP	167,202	142,000	167,202	121,776	
8	Thủy điện laly MR gói xây lắp	120,250	72,150	120,250	74,796	
9	Thủy điện laly MR gói chế tạo ĐOAP	24,096	65,105	24,096	65,096	
10	Nhiệt điện Vân Phong	28,245	44,713	28,245	25,761	
11	Kênh nối Đáy Ninh Cơ	40,009	63,001	40,009	58,133	
12	Cống Rạch Gầm	14,507	46,491	14,507	46,491	
13	Nhà máy điện rác Bắc Ninh	68,729	77,175	68,729	77,175	
14	Nhà máy Núi Pháo MR	17,138	27,781	17,138	27,781	
15	Chế tạo modules cho Thyssenkrupp	270,000	70,000	271,510	134,998	
16	Cống Rạch Mọp	48,171	-	48,171	2,599	
17	Nhiệt điện Vũng Áng 2	60,000	-	64,056	10,654	
18	Các công việc khác	88,366	148,824	108,806	182,426	
	Tổng cộng	**1,000,000**	**1,000,000**	**1,031,979**	**1,048,112**	

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

Biểu số: 02

BÁO CÁO THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2023

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên dự án	Tổng mức Đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2023				Thực hiện năm 2023					Ghi chú
			Tổng số	Vốn TDTM	Vốn tự có	Nguồn vốn khác	Tổng số	Vốn TDTM	Vốn tự có	Nguồn vốn khác	% TH so với KH	
A	B	1	4	5	6	7	8	9	10	11	12	F
I	**Xây dựng cơ bản**	**350,000,000,000**	**200,000,000,000**	**140,000,000,000**	**60,000,000,000**		**0**		**0**		**0.00%**	
1	Tòa nhà Lilama 10 giai đoạn 2	350,000,000,000	200,000,000,000	140,000,000,000	60,000,000,000		-		-			
II	**Máy móc thiết bị, phương tiện vận tải**	**76,500,000,000**	**76,500,000,000**	**53,550,000,000**	**22,950,000,000**		**28,839,109,445**	-	**28,839,109,445**			
1	Xe nâng người dạng cần (40-43m) (01 cái)	2,800,000,000	2,800,000,000	1,960,000,000	840,000,000							
2	Máy phát điện 125 KVA (02 cái)	1,000,000,000	1,000,000,000	700,000,000	300,000,000		700,000,000		700,000,000			
3	Máy phay giường chiều dài bàn ≥ 6m (01 cái)	5,000,000,000	5,000,000,000	3,500,000,000	1,500,000,000		5,000,000,000		5,000,000,000			
4	Máy khoan đầu dầm CNC 3 đầu, Max H900 (01 cái)	2,500,000,000	2,500,000,000	1,750,000,000	750,000,000							
5	Máy khoan CNC 2 đầu (01 cái)	2,500,000,000	2,500,000,000	1,750,000,000	750,000,000							
6	Xe nâng hàng 10-15 tấn (01 cái)	2,600,000,000	2,600,000,000	1,820,000,000	780,000,000		2,611,111,111		2,611,111,111			
7	Máy ép thủy lực 1000 tấn (01 cái)	3,800,000,000	3,800,000,000	2,660,000,000	1,140,000,000							
8	Máy tiện đứng bàn (01 cái)	5,000,000,000	5,000,000,000	3,500,000,000	1,500,000,000							
9	Máy tiện ngang CNC (01 cái)	5,000,000,000	5,000,000,000	3,500,000,000	1,500,000,000							
10	Cầu bánh lốp 50 tấn (05 cái)	27,500,000,000	27,500,000,000	19,250,000,000	8,250,000,000		10,404,368,704		10,404,368,704			2 cầu 70T
11	Xe tự hành 10 _ 15 tấn (02 cái)	3,600,000,000	3,600,000,000	2,520,000,000	1,080,000,000		5,879,629,630		5,879,629,630			
12	Máy cắt laser 6kw (01 cái)	5,000,000,000	5,000,000,000	3,500,000,000	1,500,000,000		4,244,000,000		4,244,000,000			
13	Máy khác	10,200,000,000	10,200,000,000	7,140,000,000	3,060,000,000							
	Cộng I+II+III	**426,500,000,000**	**276,500,000,000**	**193,550,000,000**	**82,950,000,000**		**28,839,109,445**	-	**28,839,109,445**		**10.43%**	

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

Biểu số: 03

CHI TIẾT KẾ HOẠCH GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU

Năm 2024

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên các công trình, dự án	Giá trị sản lượng	Giá trị doanh thu	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*
1	Thủy điện Hòa Bình MR gói xây lắp	160,000	264,483	
2	Thủy điện Hòa Bình MR gói chế tạo ĐOAP	56,518	129,888	
3	Thủy điện Ialy MR gói xây lắp	100,000	100,000	
4	Chế tạo modules cho Thyssenkrupp	200,000	200,000	
5	Thủy điện Nậm Phak	34,000	23,800	
6	Cống Rạch Mọp	2,599	48,171	
7	Nhiệt điện Vũng Áng 2	150,917	100,000	
8	Nhiệt điện Quảng Trạch 1	100,000	50,000	
9	Điện khí Nhơn Trạch 3&4	100,000	50,000	
10	Cho thuê tòa nhà Lilama10	30,000	30,000	
11	Công việc khác	65,965	3,658	
	Tổng cộng	**1,000,000**	**1,000,000**	

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

Biểu số: 04

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ KẾ HOẠCH NĂM 2024

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	KC-HT	Năng lực thiết kế	TMĐT	Lũy kế thực hiện từ khởi công	Kế hoạch năm 2024						Ghi chú
								Tổng số	Vốn nhà nước	Vốn nước ngoài	Vốn TDTM	Vốn tự có	Nguồn vốn khác	
1	*A*	*B*	*C*	*D*	*E*	*1*	*2*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*F*
I	**Xây dựng cơ bản**					**350,000,000,000**		**200,000,000,000**			**140,000,000,000**	**60,000,000,000**		
1	Tòa nhà Lilama 10 giai đoạn 2		Tòa nhà Lilama10, Tổ Hữu, Trung Văn, Nam Từ Liêm, HN			350,000,000,000		200,000,000,000			140,000,000,000	60,000,000,000		Nghị quyết số 274/NQ-HĐQT ngày 10/7/2017 của HĐQT TCT Lắp máy Việt Nam
II	**Máy móc thiết bị, phương tiện vận tải**					**36,500,000,000**		**36,500,000,000**			**25,550,000,000**	**10,950,000,000**		
1	Máy ép thủy lực 1000 tấn 600 + 1000 tấm (01 cái)					3,800,000,000		3,800,000,000			2,660,000,000	1,140,000,000		
2	Máy tiện đứng bàn mâm có đường kính ≥ 2m (01 cái)					5,000,000,000		5,000,000,000			3,500,000,000	1,500,000,000		
3	Máy tiện ngang băng dài ≥ 3m (01 cái)					5,000,000,000		5,000,000,000			3,500,000,000	1,500,000,000		
4	Máy phay giường (01 cái)					4,500,000,000		4,500,000,000			3,150,000,000	1,350,000,000		
5	Máy cắt thép hình CNC (01 cái)					8,000,000,000		8,000,000,000			5,600,000,000	2,400,000,000		
6	Máy khác					10,200,000,000		10,200,000,000			7,140,000,000	3,060,000,000		
TỔNG CỘNG: I+II						**386,500,000,000**		**236,500,000,000**			**165,550,000,000**	**70,950,000,000**		

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

M.S.D.N: 5400101273 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10
Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/HĐQT Hà nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP LILAMA10 NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;*
- *Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA10;*
- *Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA10 năm 2023;*

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA10, HĐQT Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 như sau:

PHẦN 1

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023:

1. Hoạt động của HĐQT :

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Đặng Văn Long	Chủ tịch	29/29	100%	
2	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	29/29	100%	
3	Ông Phạm Khắc Tuyên	Thành viên	29/29	100%	
4	Nguyễn Hồng Đăng	Thành viên	29/29	100%	
5	Đặng Hào Quang	Thành viên	29/29	100%	

Năm 2023, HĐQT đã tiến hành 29 buổi họp (trong đó có 07 buổi họp tập trung, 22 buổi họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) để kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty; các đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

Tại các buổi họp, tất cả các nội dung đưa ra đều được HĐQT Công ty bàn bạc xem xét, quyết định một cách khách quan, dân chủ, cẩn trọng bao gồm:

- Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, tỷ lệ 10%;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Phê duyệt và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam làm đơn vị kiểm toán báo cáo nội bộ năm 2023.
- Xây dựng, sửa đổi và ban hành các quy chế, quy định của Công ty: Năm 2023 HĐQT đã chỉ đạo rà soát và sửa đổi và ban hành 14 quy chế quản trị Công ty.
- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và miễn nhiệm cán bộ kịp thời, đúng quy định của pháp luật và quy chế Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ để giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc, các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền và báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

- Công khai minh bạch các hoạt động SXKD, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan quản lý Nhà nước, các cổ đông thực hiện tốt được chức năng quản lý, giám sát, kiểm tra đối với Công ty.

2. Hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc:

Trong năm qua HĐQT đã thực hiện việc giám sát đối với Tổng giám đốc qua các công việc chính như sau:

a- Thực hiện Nghị quyết của HĐQT.

b- Thực hiện công tác cán bộ.

c- Ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế thuộc thẩm quyền.

d- Báo cáo thực hiện kế hoạch tài chính, tín dụng.

e- Giao khoán và trả lương đối với người lao động.

f- Thực hiện và quyết toán các dự án đầu tư được HĐQT phê duyệt.

g- Thực hiện việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế của Công ty trong điều hành sản xuất kinh doanh.

h- Thực hiện nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước, trách nhiệm với người lao động và với cổ đông.

i- Các hoạt động giám sát khác theo quy định tại Điều lệ, Quy chế của Công ty.

* ***Đánh giá Kết quả hoạt động quản lý, điều hành của Tổng giám đốc:***

+ Trong năm qua HĐQT đánh giá cao sự năng động, quyết liệt của Tổng Giám đốc để điều hành Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD.

+ Năm 2023, trước những thách thức, khó khăn bởi sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường xây lắp, chế tạo cơ khí giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước, áp lực tái cơ cấu của nền kinh tế, đặc biệt là sự chuyển đổi xanh ngành công nghiệp, sự leo thang của cuộc chiến Ukraina gây khó khăn cho nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam... nhưng HĐQT Công ty đánh giá Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty hết sức linh hoạt, thận trọng; công tác thanh quyết toán thu hồi vốn chuyển biến tích cực, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đã từng bước tiến vào ngành công nghiệp xanh toàn cầu cụ thể là: Chế tạo mô-đun thiết bị điện phân cho dự án nhà máy sản xuất Hydrogen xanh NEOM tại Ả Rập Xê-Út và 02 module thiết bị điện phân 20MW cho dự án Nhà máy sản xuất hydro xanh tại Casa Grande. Bang Arizona, Hoa Kỳ, đã đóng góp vai trò hết sức quan trọng đưa Công ty hoàn

thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

+ Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn;

+ Đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông;

+ Thực hiện tốt chế độ, chính sách và quan tâm chăm lo đời sống cho người lao động; tích cực tham gia công tác xã hội;

+ Đóng góp đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước;

+ Tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế của Công ty.

3. Kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023:

So với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, năm 2023 Công ty đã thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu (được chi tiết trong báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2023).

* **Một số chỉ tiêu chủ yếu:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ thực hiện/KH 2023
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	1.000,0	1.032	103,2%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.000,0	1.048,1	104,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	30,0	157,9%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	29,0	29,9	103,10 %
5	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Triệu đồng	11,2	12,0	107,1%

4. Chế độ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023; Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của cán bộ quản lý, điều hành Công ty (Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng):

4.1. Thực hiện và quyết toán tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2023:

Thực hiện quy chế quản lý, phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với cán bộ quản lý, điều hành Công ty ban hành ngày 05/4/2018 trên cơ sở Nghị định số 53/2016/NĐ - CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, với kết quả quản lý, điều hành công ty đạt được, HĐQT báo cáo đề nghị Đại hội phê duyệt quyết toán tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2023 như sau:

*** Tiền lương:**

Tiền lương của cán bộ quản lý điều hành Công ty năm 2023 được tạm ứng theo quy định, số còn lại được quyết toán và chi trả sau khi được Đại hội thông qua kết quả SXKD năm 2023.

.Chi tiết:

TT	Họ tên	Chức vụ	Dự toán tiền lương được ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Quyết toán tiền lương, đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả tiền lương hàng tháng (đồng)	Còn lại đề nghị thanh toán
1	Đặng Văn Long	Chủ tịch HĐQT	421.200.000	427.838.500	351.485.545	76.352.955
2	Nguyễn Đình Tình	TGĐ	312.000.000	347.867.727	286.413.182	61.454.545
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	TVHĐQT, KTT	252.000.000	267.550.273	221.986.636	45.563.637
4	Võ Đăng Giáp	PTGĐ	276.000.000	258.491.364	214.960.363	43.531.001
5	Nguyễn viết Xuân	PTGĐ	276.000.000	301.150.363	249.156.092	51.994.271
6	**Cộng:**		**1.537.200.000**	**1.602.898.227**	**1.324.001.818**	**278.896.409**

* **Thù lao:** Công ty đã thực hiện chi trả tạm ứng tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, Ban Kiểm soát không chuyên trách, thư ký HĐQT năm 2023 theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán thù lao, đề nghị ĐHCĐ duyệt	Thù lao đã chi trả của năm 2023	Còn lại đề nghị Thanh toán
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
2	Phạm Khắc Tuyên	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
3	Nguyễn Hồng Đăng	TV HĐQT, Thư ký	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
4	Đặng Hào Quang	TVHĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
5	Vũ Công Trang	TBKS	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
6	Đinh Thị Hương Ngọc	T/v BKS	12	50.400.000	50.400.000	40.320.000	10.080.000
7	Nguyễn Thị Thu Phương	T/v BKS	12	50.400.000	50.400.000	40.320.000	10.080.000
	Cộng:			**522.000.000**	**522.000.000**	**417.600.000**	**104.400.000**

4.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024:

a. Kế hoạch tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề, hàng tháng cán bộ quản lý, điều hành được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương tháng; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả SXKD năm 2024 được kiểm toán và ĐHĐCĐ thông qua (theo quy chế tiền lương).

b. Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách: Được trình Đại hội trong báo cáo thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023 và phương án thù lao năm 2024; Theo đó cán bộ quản lý không chuyên trách được tạm ứng bằng 80%; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có **kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024** theo quy chế của Công ty. Chi tiết xác định quỹ tiền lương và thù lao năm 2024 theo báo cáo, kính trình Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT thực hiện theo Quy chế của Công ty.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024:

- Đầu tư các nguồn lực nhằm phát triển ngành nghề kinh doanh chính là EPC, xây lắp và ngành cơ khí chế tạo theo xu hướng công nghiệp xanh trong bối cảnh khách hàng yêu cầu ngày càng cao về phát triển bền vững và Việt Nam đã cam kết đưa phát thải ròng về 0 vào năm 2050. Đây là những dự án được Chính phủ ưu tiên phát triển và chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu nguồn.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản trị, trên cơ sở đó tạo điều kiện cho việc điều hành SXKD kịp thời, bám sát với tình hình thị trường, đạt hiệu lực, hiệu quả.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống các văn bản Quy chế quản lý và các quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Các văn bản phải thể hiện được tính linh hoạt trong chỉ đạo điều hành, đáp ứng kịp thời yêu cầu của SXKD phù hợp tình hình thực tế; là chuẩn mực trong đánh giá, giám sát mọi hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát thường xuyên việc tuân thủ các chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT, giám sát công tác thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đi đôi với việc triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong SXKD.

- Chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ thực hiện khoán đúng, khoán đủ nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận từng bước tích luỹ nguồn tài chính. Chỉ đạo các đơn vị sản xuất thực hiện quyết liệt công tác thu hồi vốn, tuyệt đối tránh không để xảy ra các trường hợp nợ xấu.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí SXKD, chi phí đầu tư, nguồn vốn đủ mạnh nhằm phục vụ SXKD.
- Đầu tư hợp lý, có trọng điểm phù hợp với năng lực tài chính. Trong đó tiếp tục triển khai đầu tư dự án Tòa nhà Lilama 10- Giai đoạn II.
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần BV invest.
- Tiếp tục tìm kiếm ứng viên thành viên HĐQT độc lập.
- Đôn đốc giải quyết các kiến nghị của cấp có thẩm quyền, của cổ đông hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

III. KẾT LUẬN:

Năm 2023 là năm có nhiều khó khăn, thách thức lớn, sự chuyển đổi mạnh mẽ sang lĩnh vực công nghiệp xanh, sự suy giảm kinh tế thế giới cũng như những biến động bất thường của thị trường tài chính - tiền tệ toàn cầu. Trong bối cảnh rất đặc biệt đó, nhờ có nỗ lực phấn đấu, quyết tâm của tập thể ban lãnh đạo và toàn thể người lao động, sự tin tưởng, đồng hành, ủng hộ của Quý vị cổ đông, năm 2023 Công ty đã nỗ lực làm việc để hoàn thành cơ bản mọi nhiệm vụ được cổ đông tín nhiệm giao phó.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, tôi xin chân thành cảm ơn sự đóng góp to lớn, hiệu quả của Quý vị Cổ đông trong nhiệm kỳ vừa qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý vị để Công ty Cổ phần LILAMA 10 của chúng ta vượt qua những khó khăn thách thức, tiếp tục duy trì ổn định để phát triển.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:
- Quý Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

M.S.D.N: 5400101273-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10
Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: ..... /BC-LILAMA10-BKS

Hà nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 10**

Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 10, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát. Căn cứ thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo Tài chính của Công ty Cổ phần LILAMA 10 năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông một số nội dung chủ yếu sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. Tình hình chung:

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần LILAMA 10 hiện có 03 thành viên:

- Ông Vũ Công Trang - Trưởng ban Kiểm soát.
- Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm soát viên.
- Bà Đinh Thị Hương Ngọc - Kiểm soát viên.

Ban Kiểm soát hoạt động theo quy chế, tuân thủ đúng các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 10.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Xem xét, đánh giá báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán) của Công ty và lập Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 10 thông qua ngày 22/4/2023;
- Tổ chức lập kế hoạch công tác năm 2023 của Ban kiểm soát và bám sát kế hoạch công tác đã lập để triển khai thực hiện nhiệm vụ;
- Tổ chức 04 cuộc họp Ban kiểm soát theo định kỳ để phân công công tác giữa các Kiểm soát viên; trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, đồng thời xem xét, đánh giá báo cáo tài chính quý và năm 2023 của Công ty;

- Tổ chức giám sát, xem xét tính phù hợp tại các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty trong năm 2023;

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan;

- Tham dự các cuộc họp HĐQT, cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

- Tham gia đóng góp ý kiến trong việc sửa đổi và ban hành Điều lệ và một số quy chế nội bộ của Công ty;

- Tiếp tục tham gia giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt;

- Tham gia các đoàn công tác của Công ty tại các công trình nhằm nắm bắt những thuận lợi, khó khăn và tình hình thi công thực tế;

- Tham dự các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ do các cơ quan, đơn vị quản lý Nhà nước tổ chức;

- Thực hiện các báo cáo giám sát định kỳ theo đúng quy định.

3. Lương và thù lao của các Kiểm soát viên năm 2023:

Việc chi trả lương và thù lao cho các Kiểm soát viên năm 2023 đã được Công ty thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/4/2023 và các văn bản pháp luật hiện hành:

- Trưởng Ban kiểm soát được trả lương theo quy chế về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty. Chi tiết lương thực hiện năm 2023 như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	DT tiền lương ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	QT tiền lương đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
1	Vũ Công Trang	Trưởng BKS	84.240.000	84.240.000	67.392.000	
Tổng cộng			**84.240.000**	**84.240.000**	**67.392.000**	

- Kiểm soát viên được trả thù lao bằng 20% mức lương của Kế toán trưởng. Chi tiết thù lao thực hiện năm 2023 như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	DT thù lao ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	QT thù lao đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Phương	KSV	50.400.000	50.400.000	40.320.000	

TT	Họ tên	Chức vụ	DT thù lao ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	QT thù lao đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
2	Đinh Thị Hương Ngọc	KSV	50.400.000	50.400.000	40.320.000	
Tổng cộng			**100.800.000**	**100.800.000**	**80.640.000**	

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2023

1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023:

Năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với tất cả sự nỗ lực, cố gắng cùng sự đoàn kết nội bộ của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty cổ phần Lilama 10 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động trong Công ty.

Các chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần LILAMA 10 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so KH
1	Doanh thu thuần	Tỷ VNĐ	1.000,00	1.048,11	104,81%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	19,00	30,02	158,02%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	29,00	29,90	103,10%
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	1,90	2,864	150,76%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	19,21	30,36	158,02%
6	Tỷ lệ cổ tức	%	5-10	Trình ĐHĐCĐ	
7	TN bình quân người LĐ	Tr.đ/tháng	11,20	12,00	107,1%

2. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2023:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2023			Ghi chú
		KH	Thực hiện	% HT	
I	***Dự án, hạng mục xây dựng cơ bản***	***200,00***	***0,00***	***0,0%***	
1	*Tòa nhà Lilama 10 - giai đoạn 2*	*200,00*	*0,00*		
II	***Dự án mua sắm máy móc, thiết bị***	***76,50***	***28,84***	***37,7%***	
1	*Xe nâng người dạng cần (40-43m) (01 cái)*	*2,80*			

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2023			Ghi chú
		KH	Thực hiện	% HT	
2	*Máy phát điện 125 KVA (02 cái)*	*1,00*	*0,70*		
3	*Máy phay giường chiều dài ≥ 10m (01 cái)*	*5,00*	*5,00*		
4	*Máy khoan đầu dầm CNC 3 đầu, Max H900 (01 cái)*	*2,50*			
5	*Máy khoan CNC 2 đầu (01 cái)*	*2,50*			
6	*Xe nâng hàng 10-15 tấn (02 cái)*	*2,60*	*2,61*		
7	*Máy ép thủy lực 1000 tấn (01 cái)*	*3,80*			
8	*Máy tiện đứng bàn (01 cái)*	*5,00*			
9	*Máy tiện ngang (01 cái)*	*5,00*			
10	*Cẩu bánh lốp 50 tấn (05 cái)*	*27,50*	*10,40*		
11	*Xe tự hành 10-15 tấn (02 cái)*	*3,60*	*5,88*		
12	*Máy cắt laser 6kw (01 cái)*	*5,00*	*4,24*		
13	*Máy khác*	*10,20*			

Căn cứ tình hình thực tế, tiến độ thi công tại các công trình, một số hạng mục đầu tư chưa được triển khai do chưa thực sự cấp thiết. Kế hoạch đầu tư các hạng mục này sẽ được chuyển tiếp và triển khai khi có nhu cầu vào thời điểm thích hợp.

3. Tình hình tài chính năm 2023:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật liên quan.

3.1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2022	% Tăng (+), giảm (-)
I. TỔNG TÀI SẢN	**1.267.267.647.071**	**1.044.503.378.345**	**21,33%**
1. Tài sản ngắn hạn	**1.080.416.816.702**	**864.401.919.698**	**24,99%**
- Tiền và các khoản tương đương tiền	471.085.946.348	310.671.259.777	51,63%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	319.903.005.234	406.186.511.314	-21,24%
+ Phải thu ngắn hạn khách hàng	*281.508.777.469*	*347.117.368.261*	*-18,90%*

KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2022	% Tăng (+), giảm (-)
+ Trả trước cho người bán ngắn hạn	471.085.946.348	*65.629.855.829*	*-27,32%*
- Hàng tồn kho	227.686.040.419	*6.987.058.221*	69,20%
+ Chi phí SXKD dở dang	*224.223.396.504*	134.566.146.823	*72,04%*
- Tài sản ngắn hạn khác	11.741.824.701	*130.332.963.391*	-9,51%
2. Tài sản dài hạn	**186.850.830.369**	**180.101.458.647**	**3,75%**
- Các khoản phải thu dài hạn			
- Tài sản cố định	103.198.762.474	94.398.855.388	9,32%
- Bất động sản đầu tư	55.371.274.270	57.421.809.634	-3,57%
- Tài sản dở dang dài hạn			
- Đầu tư tài chính dài hạn	28.280.793.625	28.280.793.625	0,00%
- Tài sản dài hạn khác			
II. TỔNG NGUỒN VỐN	**1.267.267.647.071**	**1.044.503.378.345**	21,33%
1. Nợ phải trả	**998.725.602.938**	**789.297.835.074**	26,53%
- Nợ ngắn hạn	581.301.486.513	555.698.780.219	4,61%
+ Phải trả người bán ngắn hạn	*186.831.868.004*	*169.189.141.364*	10,43%
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	*122.081.465.484*	*138.965.384.129*	-12,15%
+ Phải trả người LĐ	*30.206.359.853*	*21.292.371.607*	41,86%
+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	*100.908.191.115*	*136.174.932.800*	-25,90%
- Nợ dài hạn	417.424.116.425	233.599.054.855	78,69%
+ Phải trả người bán dài hạn			
+ Người mua trả tiền trước dài hạn	*303.647.255.558*	*149.480.033.879*	103,14%
+ DT chưa thực hiện dài hạn	*47.815.466.250*	*49.218.365.014*	-2,85%
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	*5.081.987.879*	*4.853.072.023*	4,72%
2. Vốn Chủ sở hữu	**268.542.044.133**	**255.205.543.272**	**5,23%**
Vốn chủ sở hữu	268.542.044.133	255.205.543.272	5,23%

3.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2023	Năm 2022	% Tăng (+), giảm (-)
1. Doanh thu thuần	1.048.111.999.761	1.035.895.432.262	1,18%
2. Giá vốn hàng bán	1.006.111.999.761	998.029.321.566	0,81%
3. Lợi nhuận gộp	42.103.990.332	37.866.110.696	11,19%
4. Chi phí tài chính	8.368.231.057	7.744.455.515	8,05%
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.645.465.839	19.532.110.157	10,82%
6. Lợi nhuận thuần hoạt động KD	27.759.382.092	18.464.382.133	50,34%
7. Lợi nhuận khác	2.264.375.504	1.189.508.561	90,36%
8. Tổng lợi nhuận trước thuế	30.023.756.596	19.653.890.694	52,76%

3.3. Báo cáo cơ cấu Vốn Điều lệ và Vốn đầu tư

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 11 ngày 07 tháng 07 năm 2022, vốn đầu tư và vốn điều lệ của Công ty đều là 98.900.000.000 VND. Tại ngày 31/12/2023, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ và có cơ cấu vốn như sau:

Đơn vị tính: đồng

CỔ ĐÔNG	Vốn đã góp			
	31/12/2023	Tỷ lệ %	31/12/2022	Tỷ lệ %
Tổng công ty Lắp máy Việt Nam- CTCP	35.604.000.000	36	35.604.000.000	36
Các cổ đông khác	63.296.000.000	64	63.296.000.000	64
Tổng cộng	**98.900.000.000**	**100**	**98.900.000.000**	**100**

3.4. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023:

Năm 2023, tuy gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm cao, Công ty cổ phần Lilama 10 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với những kết quả khả quan, các chỉ tiêu thực hiện đều hoàn thành và vượt mức so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức, đáp ứng được sự kỳ vọng của các cổ đông:

- Doanh thu thuần năm 2023 của Công ty là 1.048,11 tỷ đồng đạt 104,81% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế là 30,023 tỷ đồng đạt 158,02% kế hoạch.
- Vốn chủ sở hữu/Vốn điều lệ là 2,72: cho thấy hiệu quả SXKD của Công ty được duy trì và tăng trưởng qua các năm (năm 2021 đạt 2,54, năm 2022 đạt 2,58 lần).

- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 3,72 lần: (tỷ lệ này là khá cao so với năm 2022 là 3,09 lần) là do nguồn vốn của Công ty chủ yếu là các khoản tạm ứng của khách hàng để thực hiện thi công các công trình chiếm 42,6% tổng số nợ phải trả. Các khoản nợ phải trả khác như phải trả người lao động (giảm 41,86%), phải trả người bán (tăng 10,43%), vay và nợ thuê tài chính (giảm 25,90%). Công ty cần có các giải pháp phù hợp để duy trì sự ổn định, bảo toàn và phát triển vốn, cố gắng đưa hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu về ngưỡng an toàn.

- Chi phí tài chính của Công ty là 8,37 tỷ đồng, trong đó:

  + Phần xác định lỗ do chênh lệch tỷ giá phát sinh và đánh giá lại các khoản ngoại tệ cuối kỳ là 0,067 tỷ đồng.

  + Chi phí lãi vay là 8,301 tỷ đồng (tăng so với cùng kỳ năm 2022 là 6,831 tỷ đồng và bằng 0,79% doanh thu được đánh giá là khá thấp cho thấy Công ty đang sử dụng hiệu quả các nguồn vốn khác không phải chịu chi phí lãi vay;

- Chi phí QLDN là 21,645 tỷ đồng;

- Lợi nhuận khác của Công ty là 2,264 tỷ đồng (tăng 90,36% so với cùng kỳ năm 2022)

- Lợi nhuận gộp/Doanh thu là 4,02% (tăng 11,19% so với cùng kỳ của năm 2022).

- Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ của Công ty đạt 30,36%;

- Lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu đạt 11,18%

- Các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty là 319,9 tỷ đồng, chiếm 30,52% doanh thu và 29,61% tài sản ngắn hạn cùng kỳ. Công ty đã rất sát sao trong công tác thu hồi nợ, tuy nhiên vẫn cần tiếp tục duy trì và tăng cường công tác này thường xuyên để tránh rủi ro phát sinh các khoản nợ xấu. Đồng thời, định kỳ đánh giá, phân loại và trích lập dự phòng theo quy định.

- Hàng tồn kho là 227,7 tỷ đồng, trong đó chi phí SXKD dở dang là 224,2 tỷ đồng; nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tồn kho là 3,46 tỷ đồng: Công ty cần tích cực công tác nghiệm thu, thanh quyết toán để thu hồi vốn, giảm giá trị hàng tồn kho. Đồng thời, rà soát phân bổ chi phí kịp thời và đầy đủ, xác định chính xác khối lượng dở dang nhằm giảm thiểu rủi ro mất cân đối tại các công trình. Mặt khác, trong điều kiện giá cả leo thang như hiện nay, Công ty cần tính toán kỹ lưỡng, dự báo, đánh giá và thật cẩn trọng trong kiểm soát rủi ro do trượt giá nhiên, nguyên vật liệu...

- Lượng tiền, các khoản tương đương tiền cuối kỳ là 471,09 tỷ đồng.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

1.1. Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành 29 cuộc họp (trong đó có 07 buổi họp trực tiếp và 22 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm kiểm điểm, đánh giá tình hình

sản xuất kinh doanh của Công ty, việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Theo đó, những nội dung chính đã được HĐQT chỉ đạo và giám sát thực hiện như sau:

- Đã hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 22/4/2023;
- Đã chỉ đạo việc phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 (tỷ lệ 10% bằng tiền mặt);
- Đã chỉ đạo và quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2023.
- Tiếp tục triển khai việc thoái vốn đầu tư của Lilama 10 tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng LILAMA (nay là Công ty Cổ phần BV Invest);
- Đã chỉ đạo công tác rà soát các quy chế, quy định không còn phù hợp; ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số quy chế nội bộ của Công ty;
- Kịp thời giải quyết các kiến nghị, đề xuất của Ban Kiểm soát cũng như các vấn đề phát sinh khác thuộc thẩm quyền và báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các vấn đề cần phải báo cáo;

HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, đã đưa ra được định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời, đồng thời đảm bảo tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Các cuộc họp HĐQT đều có Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT làm cơ sở cho Ban TGĐ triển khai thực hiện.

1.2. Tổng giám đốc:

Hoạt động của Công ty trong năm 2023 đã được TGĐ chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- Đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp theo đúng chức năng, nhiệm vụ nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD tháng, quý, năm mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã thông qua;

- Đã tích cực trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo sản lượng của năm 2023 và các năm tiếp theo;

- Đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác giao khoán, nâng cao năng suất lao động, tổ chức thi công các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng;

- Đã chỉ đạo triển khai thực hiện việc ban hành mới và sửa đổi, bổ sung Điều lệ cùng một số quy chế nội bộ của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;

- Đã chỉ đạo, tổ chức công tác lập báo cáo tài chính, quyết liệt trong quản lý và thu hồi vốn; tiếp tục đánh giá, trích lập dự phòng và xử lý nợ theo quy định;

- Đã chỉ đạo Quản lý và sử dụng có hiệu quả các tài sản của Công ty, phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động;

- Đã thực hiện và chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của Công ty tại các báo cáo, kiến nghị của cơ quan quản lý Nhà nước như cơ quan thuế cũng như của cổ đông Tổng công ty Lilama.

Nhìn chung, TGĐ và Ban lãnh đạo trong năm 2023 đã rất nỗ lực điều hành các hoạt động của Công ty thực sự hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế, qua đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty

2. Quan hệ phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc với Ban kiểm soát

HĐQT và Ban TGĐ Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. HĐQT, Ban TGĐ và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp thông tin liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu kiểm soát.

Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban tuần, quý của Công ty và tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp này.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông liên quan đến việc quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban TGĐ.

3. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

Nhận định kinh tế năm 2024 sẽ còn nhiều khó khăn, thị trường công việc ngày càng hạn hẹp và nhiều sự cạnh tranh. Do đó, đề nghị HĐQT và Ban TGĐ chỉ đạo:

- Công ty cần tiếp tục duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo ổn định công ăn việc làm cho người lao động toàn Công ty;

- Đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công các công trình, củng cố vững chắc thương hiệu Lilama 10 đối với các chủ đầu tư và đối tác kinh doanh;

- Nâng cao trình độ, năng lực thi công và chất lượng nguồn nhân lực, có các chế độ hợp lý đối với người lao động để họ thực sự yên tâm làm việc và cống hiến cho Công ty;

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách trên cơ sở bám sát các quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tạo hiệu quả hơn nữa trong SXKD và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường;

- Tích cực tìm kiếm các cơ hội, tiếp cận các đối tác, chủ đầu tư để tiếp thị tạo công ăn việc làm cho người lao động, tuy nhiên cũng cần lưu ý phân tích kỹ lưỡng thị trường, đối tác kinh doanh tránh rủi ro làm không thu hồi được vốn;

- Tập trung đẩy mạnh công tác thanh, quyết toán đối với các công trình dự án hoàn thành hoặc đang ở giai đoạn cuối. Rà soát, kiểm tra khối lượng và chi phí dở dang đảm bảo chính xác, đầy đủ, tránh rủi ro tiềm ẩn; Đồng thời rà soát kỹ lưỡng công tác tập hợp hóa đơn, chứng từ đúng kỳ hạn, hợp lệ tránh những trường hợp bị phạt bởi các cơ quan quản lý Nhà nước;

- Chú trọng công tác thu hồi nợ, đặc biệt là các khoản công nợ kéo dài, nợ quá hạn. Thường xuyên rà soát, đối chiếu, phân loại và đánh giá chi tiết công nợ phải thu, phải trả; trích lập dự phòng phải thu theo quy định nhằm hạn chế rủi ro;

- Tiếp tục thực hiện đề án tái cấu trúc doanh nghiệp và kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Tích cực tìm kiếm đối tác để thoái vốn đầu tư của Công ty tại Công ty Cổ phần BV Invest.

IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Trong năm 2024 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định, cụ thể:

- Kiểm tra Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;
- Đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT;
- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý và năm của Công ty;
- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban TGĐ;

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát có thể kiểm tra thêm một số vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát tùy tình hình cụ thể.

Ban kiểm soát cũng xây dựng kế hoạch cho các thành viên Ban kiểm soát được tham gia đầy đủ các khóa học, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn của Kiểm soát viên.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 10.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Vũ Công Trang

Nơi nhận:
- *Đại hội đồng cổ đông L10;*
- *Hội đồng quản trị L10;*
- *Tổng giám đốc L10;*
- *Các Kiểm soát viên;*
- *Lưu: BKS, VT.*

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com
LILAMA10, JSC

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023 và phương án tiền lương, thù lao năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 10;
- Căn cứ quy chế về tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho cán bộ quản lý điều hành Công ty Cổ phần LILAMA 10;
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA10 năm 2024 thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý và thư ký năm 2023; Phương án tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý và thư ký năm 2024 như sau:

I. Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ quản lý và thư ký năm 2023:

Mức chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, thư ký năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA10 phê duyệt như sau:

1- Tiền lương :

TT	Họ tên	Chức vụ	Dự toán tiền lương được ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Quyết toán tiền lương, đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả tiền lương hàng tháng (đồng)	Còn lại đề nghị thanh toán
1	Đặng Văn Long	Chủ tịch HĐQT	421.200.000	427.838.500	351.485.545	76.352.955
2	Nguyễn Đình Tỉnh	TGĐ	312.000.000	347.867.727	286.413.182	61.454.545
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	TVHĐQT, KTT	252.000.000	267.550.273	221.986.636	45.563.637
4	Võ Đăng Giáp	PTGĐ	276.000.000	258.491.364	214.960.363	43.531.001
5	Nguyễn viết Xuân	PTGĐ	276.000.000	301.150.363	249.156.092	51.994.271
	Cộng:		1.537.200.000	1.602.898.227	1.324.001.818	278.896.409

2- Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký năm 2023:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán thù lao, đề nghị ĐHCĐ duyệt	Thù lao đã chi trả của năm 2023	Còn lại đề nghị Thanh toán
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
2	Phạm Khắc Tuyên	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
3	Nguyễn Hồng Đăng	TV HĐQT, Thư ký	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
4	Đặng Hào Quang	TVHĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
5	Vũ Công Trang	TBKS	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
6	Đinh Thị Hương Ngọc	T/v BKS	12	50.400.000	50.400.000	40.320.000	10.080.000
7	Nguyễn Thị Thu Phương	T/v BKS	12	50.400.000	50.400.000	40.320.000	10.080.000
	Cộng:			**522.000.000**	**522.000.000**	**417.600.000**	**104.400.000**

II. Phương án quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý và Thư ký HĐQT năm 2024:

1- Tiền lương: Phương án tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được thanh toán theo quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty ban hành kèm theo Quyết định số: 54/LILAMA10/HĐQT ngày 22/12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 10.

Chi tiết:

TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng làm việc	Mức lương	Quỹ lương	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	40.000.000	480.000.000	
2	Tổng Giám đốc	01	12	35.000.000	420.000.000	
3	Phó Tổng Giám đốc	03	12	26.000.000	936.000.000	
4	Kế toán trưởng	01	12	25.200.000	302.400.000	
	Tổng cộng:	**06**			**2.138.400.000**	

2- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2024:

** Đề nghị giữ mức như năm 2023, cụ thể:*

TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng làm việc	Tiền thù lao tháng	Quỹ thù lao năm 2023	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT	04	12	7.020.000	336.960.000	
2	Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm	01	12	7.020.000	84.240.000	
3	Thành viên BKS	02	12	4.200.000	100.800.000	
	Tổng Cộng:	**07**			**522.000.000**	

HĐQT Công ty báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua để triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cám ơn!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

M.S.D.N: 5400101273-C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18 * Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Tel: 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH, TÍN DỤNG NĂM 2024

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch tài chính, tín dụng năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 10 như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1,000.0	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1,000.0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19.0	
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	98.9	
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	29.0	
6	Vay ngắn hạn, dài hạn	Tỷ đồng	805.6	
7	Hạn mức bảo lãnh ngân hàng	Tỷ đồng	1,200.0	
8	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Triệu đồng	12.0	
9	Cổ tức	%	5-10	

Trên đây là Kế hoạch tài chính, tín dụng năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 10. HĐQT báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 5400101273-C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 * Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Tel : 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581
Email: info@lilama10.com

LILAMA10, JSC

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2023

DỰ THẢO

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2023, Công ty cổ phần LILAMA 10 đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra. Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
I	**Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang**		**18,832,056,389**	
II	**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023**			
1	Lợi nhuận trước thuế		30,023,756,596	
2	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp vào NSNN		4,114,844,618	
3	**Lợi nhuận còn lại sau thuế**	**(3) = (1)-(2)**	**25,908,911,978**	
4	Các khoản trừ vào Lợi nhuận sau thuế TNDN		0	
5	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ chưa phân phối kỳ này		8,049,537,705	
6	**Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối**	**(6) = (3)-(4)-(5)**	**17,859,374,273**	
III	**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**	**(III) =(1)+(2)+(3)**	**6,250,780,995**	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	(II.6) x 15%	2,678,906,141	
2	Trích quỹ khen thưởng	(II.6) x 10%	1,785,937,427	
3	Trích quỹ phúc lợi	(II.6) x 10%	1,785,937,427	
IV	**Lợi nhuận còn lại (LN còn lại sau thuế - Trích các quỹ)**	**(IV)=(I)+(II.3)-(III)**	**38,490,187,372**	
1	**Chi trả cổ tức 10% bằng tiền mặt**	**10%**	**9,790,000,000**	
2	**Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2023**	**(2) = (IV)-(IV.1)**	**28,700,187,372**	

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023. HĐQT Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua để triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Tel: 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/HĐQT Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- *Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 10;*

Để phục vụ cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 10 theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Là đơn vị được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024.
- Là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính, chi phí hợp lý, tiết kiệm.

Nhằm lựa chọn công ty kiểm toán đáp ứng những yêu cầu trên, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 5400101273-C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIÊN ĐƯỢC CHẤP THUẬN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN NĂM 2024

1. CÔNG TY TNHH KPMG (KPMG)
2. CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y)
3. CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM (DELOITTE)
4. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C (A&C)
5. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC (AASC)
6. CÔNG TY TNHH PwC (VIỆT NAM) (PWC)
7. CÔNG TY TNHH GRANT THORNTON (VIỆT NAM) (GT)
8. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC (AAC)
9. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM (AFC)
10. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC MOORE AISC (MOORE AISC)
11. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY (UHY)
12. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN RSM VIỆT NAM (RSM)
13. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO (VACO)
14. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT (AN VIỆT)
15. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO (BDO)
16. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN FAC (FAC)
17. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)
18. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN - THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM (ECOVIS AFA VIỆT NAM)
19. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ (ICPA)
20. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DFK VIỆT NAM (DFK)
21. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
22. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (CHUẨN VIỆT)
23. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ASCO (ASCO)
24. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)
25. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT (NVT)
26. CÔNG TY TNHH TƯ VẤN – KIỂM TOÁN S&S (S&S)
27. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)
28. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ QUỐC TẾ (IAV)

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Tel : 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/HĐQT Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

(V/v: Phê duyệt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 10;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần LILAMA 10;*

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty cổ phần LILAMA 10 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán *(Chi tiết kèm theo)*.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Tel : 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 01/01/2023 đến 31/12/2023 của Công ty cổ phần LILAMA 10 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY thực hiện:

Công ty cổ phần LILAMA 10 xin báo cáo tóm tắt như sau:

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2023	SỐ DƯ 31/12/2022
I	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**1,080,416,816,702**	**864,401,919,698**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	471,085,946,348	310,671,259,777
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	50,000,000,000	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	319,903,005,234	406,186,511,314
4	Hàng tồn kho	227,686,040,419	134,566,146,823
5	Tài sản ngắn hạn khác	11,741,824,701	12,978,001,784
II	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**186,850,830,369**	**180,101,458,647**
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	103,198,762,474	94,398,855,388
	- Tài sản cố định hữu hình	*95,196,820,474*	*86,396,913,388*
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Tài sản cố định vô hình	*8,001,942,000*	*8,001,942,000*
3	Bất động sản đầu tư	55,371,274,270	57,421,809,634
4	Tài sản dở dang dài hạn		
5	Đầu tư tài chính dài hạn	28,280,793,625	28,280,793,625
6	Tài sản dài hạn khác		
III	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**	**1,267,267,647,071**	**1,044,503,378,345**
IV	**NỢ PHẢI TRẢ**	**998,725,602,938**	**789,297,835,074**
1	Nợ ngắn hạn	581,301,486,513	555,698,780,219
2	Nợ dài hạn	417,424,116,425	233,599,054,855
V	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**268,542,044,133**	**255,205,543,271**

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2023	SỐ DƯ 31/12/2022
1	Vốn chủ sở hữu	268,542,044,133	255,205,543,271
	- Vốn góp của chủ sở hữu	98,900,000,000	98,900,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	5,000,000,000	5,000,000,000
	- Cổ phiếu quỹ	(2,023,313,414)	(2,023,313,414)
	- Quỹ đầu tư phát triển	119,135,280,577	117,048,472,240
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2,789,108,603	2,789,108,603
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	44,740,968,367	33,491,275,842
VI	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**	**1,267,267,647,071**	**1,044,503,378,345**

B. KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2023	NĂM 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,048,111,999,761	1,035,895,432,262
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,048,111,999,761	1,035,895,432,262
4	Giá vốn hàng bán	1,006,008,009,429	998,029,321,566
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch	42,103,990,332	37,866,110,696
6	Doanh thu hoạt động tài chính	15,669,087,656	7,874,837,109
7	Chi phí tài chính	8,368,231,057	7,744,455,515
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21,645,465,839	19,532,110,157
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27,759,381,092	18,464,382,133
10	Thu nhập khác	4,625,784,637	1,678,038,087
11	Chi phí khác	2,361,409,133	488,529,526
12	Lợi nhuận khác	2,264,375,504	1,189,508,561
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	30,023,756,596	19,653,890,694
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4,114,844,618	2,809,362,370
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25,908,911,978	16,844,528,324
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,646	1,436
17	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	2,646	1,436

Trên đây là Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2023 của Công ty cổ phần LILAMA 10. HĐQT báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Đề án cơ cấu lại
Công ty Cổ phần LILAMA10 giai đoạn 2021-2025; Định hướng đến năm 2030

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên năm 2024**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LILAMA10;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHCĐ ngày 24/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua đề án tái cấu trúc doanh nghiệp và nâng cao năng lực quản trị LILAMA 10 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LILAMA 10 năm 2024 nội dung như sau:

Nghị quyết số 02/NQ-ĐHCĐ ngày 24/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần LILAMA 10 đã thông qua Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty Cổ phần LILAMA10 giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Theo đó, để tiếp tục thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp, với mục đích nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và hiệu quả quản lý, điều hành, tăng sức cạnh tranh nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và Công ty liên kết trong các ngành nghề kinh doanh chính. Công ty đã tiến hành xây dựng, điều chỉnh "Đề án cơ cấu lại công ty Cổ phần LILAMA 10 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 ", với nội dung chi tiết tại Đề án kèm theo.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt "Đề án cơ cấu lại công ty Cổ phần LILAMA 10 giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030" để Công ty có cơ sở thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

M.S.D.N: 5400101273-C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 * Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

Đặng Văn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /QC-ĐHĐCĐ	*Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024*

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 10;
- Căn cứ quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 vào ngày 25/6/2022;
- Căn cứ các văn bản pháp luật liên quan;

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng dự thảo " Quy chế làm việc " của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Lilama10 năm 2024 như sau:

1. Mục đích, yêu cầu:

- Đảm bảo trình tự, thủ tục, nguyên tắc làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty diễn ra đúng quy định của pháp luật và thành công.

- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất, đáp ứng nguyện vọng và quyền lợi của cổ đông theo đúng pháp luật.

2. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

- ***Đối tượng áp dụng***: Tất cả các cổ đông, người đại diện hợp pháp (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định của Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- ***Phạm vi áp dụng***: Quy chế này được sử dụng cho việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Lilama 10.

3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Lilama 10.
- HĐQT : Hội đồng quản trị.
- BKS : Ban kiểm soát.
- BTC : Ban tổ chức Đại hội.

- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông.
- Đại biểu :Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền), khách mời.

4. Nội dung quy chế:

4.1 Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông:

- ĐHĐCĐ Công ty chỉ được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng cổ phần có quyền biểu quyết cần thiết, trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập Đại hội sẽ quyết định hủy cuộc họp.
- ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ phần cần thiết; trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần thứ hai; và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ, có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

4.2 .Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội:

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày **15/3/2024** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 . Khách mời tại Đại hội:

- Tổng Công ty Lắp máy Việt nam - CTCP (Công ty liên kết); Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 UHY.
- Là các chức danh Quản lý của Công ty; thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời chỉ phát biểu tại Đại hội khi được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý.

4.4 . Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau:

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, tuân thủ việc kiểm tra y tế, an ninh (nếu có), xuất trình giấy tờ tùy thân, v.v...theo quy định của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường của Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký tham dự luôn và có quyền tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến

muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các nội dung đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Đại biểu dự họp phải để điện thoại ở chế độ im lặng hoặc tắt máy, nếu có việc cần đàm thoại thì phải ra bên ngoài phòng họp.

- Người được ủy quyền dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 16 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Không được nói chuyện riêng, hút thuốc trong hội trường của Đại hội

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa Đại hội sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên ra khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội được diễn ra một cách bình thường theo chương trình.

4.5 Chủ tọa Đại hội và Đoàn chủ tịch:

- Đoàn Chủ tịch gồm 05 người là thành viên HĐQT; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa ĐHĐCĐ.

- Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung chương trình mà Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội biểu quyết thông qua.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề có liên quan đến nội dung chương trình do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết, xử lý các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội;

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký đại hội:

- Gồm một hoặc một số người được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung của Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định theo pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách cẩn trọng, hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu dự họp.

4.7 . Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người (bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên), do HĐQT thành lập và Đoàn chủ tịch giới thiệu đến Đại hội.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông :

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp.

4.8 .Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và thông qua tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách ứng cử, đề cử vào thành viên HĐQT (nếu có).

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.
- Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên HĐQT, quy chế bầu cử (nếu có).
- Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu bầu cử (nếu có).
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển Biên bản cho Chủ tọa để đề nghị ĐHĐCĐ phê chuẩn kết quả biểu quyết;
- Thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội;

4.9 . Phát biểu tại Đại hội:

Đại biểu tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu cần phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp mời đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời có thể giải đáp trực tiếp những ý kiến của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận để trả lời bằng văn bản sau.

4.10 . Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

4.10.1. Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử (nếu có) được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.

- Hình thức biểu quyết như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu, thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).
- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội; các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội (nếu có).

4.10.2. Cách thức biểu quyết

- Đại biểu biểu quyết để *tán thành, không tán thành, không có ý kiến* một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền vào các phương án lựa chọn trên phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "v" vào ô mình chọn Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi

Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

=> Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu

đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

=> Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4. Thể lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 15/3/2024) tổng số cổ phần của Công ty là: 9.890.000 cổ phần tương đương với 9.890.000 quyền biểu quyết.

Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp, vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 4 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

4.10.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.

Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.

Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11. Bầu cử Hội đồng quản trị (nếu có): Thực hiện theo quy chế riêng

4.12. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. Thực hiện

Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người
- không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến

triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Ngày 20 - 4 -2024

THẺ BIỂU QUYẾT

- Mã số cổ đông :
- Tên cổ đông:
- Số CMND/CCCD/HC/ĐKKD:
- Số cổ phần sở hữu và đại diện:

Ghi chú:

- *Thẻ biểu quyết chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2024- Công ty Cổ phần LILAMA 10.*

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

PHIẾU BIỂU QUYẾT

(Các báo cáo + tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

1. Thông tin của cổ đông tham gia biểu quyết:

- Mã số cổ đông :
- Tên cổ đông :
- Số CMND/CCCD :

2. Số cổ phần sở hữu và đại diện :

3. Nội dung biểu quyết (Đánh dấu "X" hoặc "√" vào ô tương ứng):

TT	Nội dung	Ý kiến biểu quyết		
		Đồng ý	*Không đồng ý*	*Không có ý kiến*
1	**Nội dung 1:** Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 2024.			
2	**Nội dung 2:** Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.			
3	**Nội dung 3:** Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024			
4	**Nội dung 4:** Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024.			
5	**Nội dung 5:** Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024.			
6	**Nội dung 6:** Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024.			
7	**Nội dung 7:** Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023.			
8	**Nội dung 8:** Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024.			
9	**Nội dung 9:** Thông qua tiếp tục tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập.			
10	**Nội dung 10:** Thông qua đề án cơ cấu lại Công ty giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến 2030			

Hướng dẫn:

Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn Một trong các phương án: **Đồng ý; Không đồng ý; Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Hà nội, ngày tháng năm 2024

CỔ ĐÔNG
(Ký , ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com
LILAMA10, JSC

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /NQ-ĐHCĐ Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 10;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, ngày 20 tháng 4 năm 2024,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023, phương hướng nhiệm vụ KH SXKD năm 2024 của Công ty như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu cơ bản:

STT	Chỉ tiêu/năm	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/KH
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.000,0	1.032,0	103,2%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.000,0	1.048,1	104,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	30,0	158,0%
4	Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	29,0	29,9	103,1%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	1,9	2,9	150,8%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.Đồng	11,2	12,0	107,1%

2. Thực hiện công tác đầu tư phát triển năm 2023:

TT	Tên dự án	ĐVT	Năm 2023			Ghi chú
			KH	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện	
A	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	200.0	-	0%	
B	Đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận tải	Tỷ đồng	76,5	28,84	38%	
Tổng cộng chung (A+B+C)			**276,5**	**28,84**	**10.4%**	

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.000,0	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.000,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	29,0	
5	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	12,0	
7	Cổ tức	%	5-10 %	

4. Kế hoạch đầu tư năm 2024:

Kế hoạch năm 2024 đầu tư chiều sâu, tăng cường thiết bị, máy móc phục vụ thi công, nâng cao năng lực phương tiện thiết bị của Công ty và đầu tư Tòa nhà Lilama 10- giai đoạn II:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2024 (tỷ đồng)	Ghi chú
1	**Đầu tư**	**236.5**	

(Phụ lục 4 kèm theo)

5. Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024:

STT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Ghi chú
1	Vay ngắn hạn, dài hạn	Tỷ đồng	**805,6**	
2	Hạn mức bảo lãnh ngân hàng	Tỷ đồng	**1.200,0**	

6. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2024:

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 thắng lợi, Công ty đề ra một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục thi công, hoàn thiện các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết.
- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, tiết kiệm sử dụng nguyên nhiên liệu.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm không những trong nước mà cả ở nước ngoài để đảm bảo đủ việc làm, ổn định cho người lao động trong Công ty.
- Nâng cao hơn nữa ý thức người lao động về việc chấp hành kỷ luật lao động về công tác an toàn, vệ sinh môi trường. Tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ sư kỹ thuật làm công tác an toàn, bổ sung các trang thiết bị dụng cụ an toàn cho người lao động. Đồng thời có các biện pháp xử lý kỷ luật các cá nhân và tập thể vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm: xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, tăng cường đội ngũ cán bộ QA/QC, quán triệt đến người lao động về tầm quan trọng của việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm...để từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của Công ty.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện thể hiện qua các giá trị như: trang phục làm việc, môi trường làm việc, thái độ giao tiếp, cân bằng các mối quan hệ trong đối nội và đối ngoại, các tiêu chuẩn trong công việc...
- Tăng cường công tác quản lý: Nhân sự, phương tiện dụng cụ, máy móc thi công, tài chính, kinh tế - kỹ thuật, giao khoán... Đặc biệt triệt để thực hiện công tác giao khoán đến tận các tổ (đội) sản xuất, cơ chế khoán, phân phối tiền lương gắn với hiệu quả công việc.
- Tiếp tục xây dựng đội ngũ người lao động có tay nghề cao, tác phong chuyên nghiệp và tạo cơ chế động viên, khuyến khích những lao động giỏi để đảm bảo người lao động yên tâm cống hiến cho Công ty, thực hiện tốt các dự án.
- Đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao cho người lao động, chú trọng và tăng cường hơn nữa đến đào tạo chuyên sâu, nâng cao về ngoại ngữ, đặc biệt là đào tạo tiếng Anh cho cán bộ kỹ sư kỹ thuật.
- Đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, sức cạnh tranh để từng bước xây dựng thương hiệu LILAMA 10 trở thành thương hiệu mạnh của khu vực.

- Từng bước nâng cấp Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương để đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023:

1.1. Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2023	SỐ DƯ 31/12/2022
I	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**1,080,416,816,702**	**864,401,919,698**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	471,085,946,348	310,671,259,777
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	50,000,000,000	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	319,903,005,234	406,186,511,314
4	Hàng tồn kho	227,686,040,419	134,566,146,823
5	Tài sản ngắn hạn khác	11,741,824,701	12,978,001,784
II	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**186,850,830,369**	**180,101,458,647**
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	103,198,762,474	94,398,855,388
	- Tài sản cố định hữu hình	*95,196,820,474*	*86,396,913,388*
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Tài sản cố định vô hình	*8,001,942,000*	*8,001,942,000*
3	Bất động sản đầu tư	55,371,274,270	57,421,809,634
4	Tài sản dở dang dài hạn		
5	Đầu tư tài chính dài hạn	28,280,793,625	28,280,793,625
6	Tài sản dài hạn khác		
III	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**	**1,267,267,647,071**	**1,044,503,378,345**
IV	**NỢ PHẢI TRẢ**	**998,725,602,938**	**789,297,835,074**
1	Nợ ngắn hạn	581,301,486,513	555,698,780,219
2	Nợ dài hạn	417,424,116,425	233,599,054,855
V	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**268,542,044,133**	**255,205,543,271**
1	Vốn chủ sở hữu	268,542,044,133	255,205,543,271
	- Vốn góp của chủ sở hữu	98,900,000,000	98,900,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	5,000,000,000	5,000,000,000
	- Cổ phiếu quỹ	(2,023,313,414)	(2,023,313,414)
	- Quỹ đầu tư phát triển	119,135,280,577	117,048,472,240
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2,789,108,603	2,789,108,603

	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	44,740,968,367	33,491,275,842
VI	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**	**1,267,267,647,071**	**1,044,503,378,345**

1.2 *Kết quả kinh doanh*

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2023	NĂM 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,048,111,999,761	1,035,895,432,262
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,048,111,999,761	1,035,895,432,262
4	Giá vốn hàng bán	1,006,008,009,429	998,029,321,566
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	42,103,990,332	37,866,110,696
6	Doanh thu hoạt động tài chính	15,669,087,656	7,874,837,109
7	Chi phí tài chính	8,368,231,057	7,744,455,515
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21,645,465,839	19,532,110,157
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27,759,381,092	18,464,382,133
10	Thu nhập khác	4,625,784,637	1,678,038,087
11	Chi phí khác	2,361,409,133	488,529,526
12	Lợi nhuận khác	2,264,375,504	1,189,508,561
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	30,023,756,596	19,653,890,694
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4,114,844,618	2,809,362,370
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25,908,911,978	16,844,528,324
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,646	1,436
17	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	2,646	1,436

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức 2023:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
I	**Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang**		**18,832,056,389**	
II	**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023**			
1	Lợi nhuận trước thuế		30,023,756,596	
2	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp vào NSNN		4,114,844,618	
3	**Lợi nhuận còn lại sau thuế**	**(3) = (1)-(2)**	**25,908,911,978**	
4	Các khoản trừ vào Lợi nhuận sau thuế TNDN		0	

5	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ chưa phân phối kỳ này		8,049,537,705	
6	**Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối**	**(6) = (3)-(4)-(5)**	**17,859,374,273**	
III	**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**	**(III) =(1)+(2)+(3)**	**6,250,780,995**	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	(II.6) x 15%	2,678,906,141	
2	Trích quỹ khen thưởng	(II.6) x 10%	1,785,937,427	
3	Trích quỹ phúc lợi	(II.6) x 10%	1,785,937,427	
IV	**Lợi nhuận còn lại (LN còn lại sau thuế - Trích các quỹ)**	**(IV)=(I)+(II.3)-(III)**	**38,490,187,372**	
1	**Chi trả cổ tức 10% bằng tiền mặt**	**10%**	**9,790,000,000**	
2	**Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2023**	**(2) = (IV)-(IV.1)**	**28,700,187,372**	

<u>Điều 3.</u> Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2023 và phê duyệt kế hoạch năm 2024 như sau:

1. Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023:
   a. Tổng quỹ lương năm 2023: 1.602.898.227 đồng
   b. Tổng quỹ thù lao năm 2023: 522.000.000 đồng
2. Phê duyệt Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024:

a. Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề, hàng tháng cán bộ quản lý, điều hành được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 được kiểm toán theo quy chế hiện hành của Công ty.

b. Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách gồm thành viên HĐQT,BKS và thư ký HĐQT kế hoạch năm 2024: giữ mức như năm 2023.

- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS được trả thù lao bằng **20%** mức lương của thành viên HĐQT chuyên trách Công ty năm 2023.

- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT được trả thù lao bằng **20%** mức lương của Kế toán Trưởng Công ty năm 2023.

Hàng quý được tạm ứng bằng 80% mức thù lao trên; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 được ĐHĐCĐ thông qua.

<u>Điều 4.</u> Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024: *Kèm theo.*

Điều 5. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024: *Kèm theo.*

Điều 6. Thông qua tiếp tục tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập.

HĐQT cam kết sẽ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để các cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT độc lập nhằm đảm bảo cơ cấu theo quy định của pháp luật hiện hành khi có ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 7.Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 10 lựa chọn 01 trong 02 công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, gồm:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Điều 8. Thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Lilama 10 giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm 2030: *Kèm theo.*

Điều 8: Thực hiện nghị quyết:

- Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty CP LILAMA10 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2024 trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần LILAMA10 sẽ được công bố cho các cổ đông trên Website của Công ty: www.lilama10.com.vn; www.lilama10.com.

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần LILAMA10 thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100%.

T/M.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Nơi nhận:
- Quý Cổ đông (qua Website Công ty);
- HĐQT; BKS Công ty;
- TCT LMVN;
- UBCKNN; Sở GDCKTPHCM;
- Lưu HĐQT Công ty.

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: /LILAMA10/ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 20 tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Tên doanh nghiệp:	**Công ty cổ phần LILAMA10**
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:	Mã số doanh nghiệp: 5400101273 do Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà nội cấp ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 07/07/2022.
Địa chỉ:	Toà nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn - Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.
Thời gian Đại hội:	Bắt đầu từ 8 giờ 30 phút ngày 20/4/2024.
Địa điểm Đại hội:	Hội trường tầng 16 - Tòa Nhà Lilama10, Phố Tố Hữu,Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
Chương trình, nội dung đại hội:	Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (được đính kèm biên bản này).
Chủ toạ đại hội:	Ông Đặng Văn Long - Chủ tịch HĐQT.
Thư ký đại hội:	+ Ông ... + Bà ...
Cổ đông và đại diện cổ đông tham dự:	**Tính đến 8 giờ 30 phút:** Có ... cổ đông và người được uỷ quyền dự họp, Đại diện cho: ... cổ phần bằng ... Vốn Điều lệ.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

(theo trình tự thời gian):

I. Thủ tục khai mạc Đại hội:

- Ông ... – Ban Tổ Chức báo cáo Đại hội việc quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Ông ... - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo biên bản kiểm tra tư cách cổ đông dự họp, theo báo cáo: đến 8:30 am với ... cổ phần có quyền biểu quyết đạt tỷ lệ ... % vốn điều lệ, đủ điều kiện về tỷ lệ cổ phần cần thiết theo qui định của Pháp luật để tiến hành Đại hội.

- Ông ... – Ban tổ chức tuyên bố lý do; khai mạc đại hội, giới thiệu đại biểu, khách mời. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban kiểm phiếu.

- ***Đoàn chủ tịch:***

+ Ông Đặng Văn Long	- Chủ tịch HĐQT - Chủ toạ đại hội
+ Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	- Thành viên HĐQT
+ Ông Phạm Khắc Tuyên	- Thành viên HĐQT
+ Ông Nguyễn Hồng Đăng	- Thành viên HĐQT
+ Ông Đặng Hào Quang	- Thành viên HĐQT

- Giới thiệu và đề nghị đại hội biểu quyết thông qua thành phần Đoàn thư ký.

ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua với tỷ lệ ...%, danh sách cụ thể như sau:

- ***Đoàn thư ký:***

+ Ông ...

+ Bà ...

- Giới thiệu và đề nghị đại hội biểu quyết thông qua thành phần Ban kiểm phiếu.

ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua với tỷ lệ ... %, danh sách cụ thể như sau:

- ***Ban kiểm phiếu***

+ Ông: ...	- Trưởng ban
+ Ông: ...	- Ủy viên
+ Bà : ...	- Ủy viên
+ Ông: ...	- Ủy viên

- Ông ... - Ban tổ chức: Mời Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký lên điều hành Đại hội.

- Ông ... được sự uỷ quyền của Chủ tọa Đại hội báo cáo: Quy chế đại hội, **ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Quy chế Đại hội với tỷ lệ ...%.**

- Ông ... - Báo cáo chương trình nội dung của Đại hội. **ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua chương trình nội dung báo cáo tại Đại hội với tỷ lệ ...%.**

II. Các báo cáo tại Đại hội:

Chủ tọa Đại hội phân công các ông thay mặt Đoàn chủ tịch báo cáo:

1. Ông ... - trình bày: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023; Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2023.

2. Ông ... - trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

3. Ông ... - trình bày:

+ Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

+ Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2023.

+ Tờ trình Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024.

4. Ông ... - trình bày:

+ Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024.

5. Ông Vũ Công Trang- Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, nhiệm vụ năm 2024.

6. Ông ... - trình bày: Tờ trình Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao của TV HĐQT, TV BKS, cán bộ quản lý, thư ký năm 2023 và Phương án tiền lương, thù lao của TV HĐQT, TV BKS, cán bộ quản lý, thư ký Công ty năm 2023.

7. Ông ... - trình bày: Đề án và tờ trình phê duyệt đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Lilama 10 giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm 2030.

III. Đại hội Thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị cho các nội dung báo cáo và tờ trình đã được trình bày tại Đại hội:

Các cổ đông không có ý kiến

IV. Ông Đặng Văn Long –Chủ tịch HĐQT báo cáo về việc lựa chọn thành viên HĐQT độc lập:

V. Chương trình bỏ Phiếu biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

1- Ông ... - Trưởng ban kiểm phiếu phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết và chỉ đạo Ban kiểm phiếu phát phiếu biểu quyết.

2- Ông … -Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn ghi phiếu biểu quyết;

3- Các cổ đông thực hiện việc ghi phiếu biểu quyết và bỏ phiếu.

Đại hội nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc: 30 phút.

Công bố Kết quả kiểm phiếu: Ban kiểm phiếu thực hiện và báo cáo trước Đại Hội:

4- Kết quả kiểm phiếu thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại Hội:

Tại thời điểm bỏ phiếu biểu quyết có: … cổ đông đại diện cho … cổ phần, bằng … % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/3/2023.

* Số phiếu phát ra: … phiếu tương ứng … CP bằng …% số CP tham dự họp.

* Số phiếu thu về: … phiếu tương ứng: … CP bằng …% số CP tham dự họp.

* Số phiếu hợp lệ: … phiếu tương ứng: … CP bằng …% số CP tham dự họp.

* Số phiếu ko hợp lệ: … phiếu tương ứng : … CP bằng …% số CP tham dự họp.

	Các nội dung lấy ý kiến	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số cổ phần biểu quyết	*Tỷ lệ (%)*	*Số cổ phần biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*	*Số cổ phần biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
1	**Nội dung 1:** Báo cáo về hoạt động SXKD năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024						
2	**Nội dung 2:** Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và nhiệm vụ 2024						
3	**Nội dung 3:** Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023						
4	**Nội dung 4:** Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2024						
5	**Nội dung 5:** Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023						
6	**Nội dung 6:** Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024						
7	**Nội dung 7:** Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và nhiệm vụ 2024						

8	**Nội dung 8:** Tờ trình phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024						
9	**Nội dung 9:** Thông qua tiếp tục tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập						
10	**Nội dung 9:** Thông qua đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Lilama 10 giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm 2030.						

V. Thủ tục bế mạc Đại hội:

- Ông Nguyễn Hải Hà, đoàn thư ký trình bày biên bản & nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 trước toàn thể đại hội để đại hội biểu quyết thông qua.

- Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần LILAMA10 với tỷ lệ: đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Lilama 10 giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm ...% ngay tại đại hội bằng Thẻ biểu quyết.

- Toàn văn Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần LILAMA10 sẽ được công bố trên Website của Công ty:

www.lilama10.com.vn; www.lilama10.com

Đại hội kết thúc hồi ...h... ngày 20/4/2024.

Thư ký (1) **Thư ký (2)** **CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

DỰ THẢO

ĐỀ ÁN

CƠ CẤU LẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 GIAI ĐOẠN 2021 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030

Hà Nội 25 - 3- 2024

MỤC LỤC

PHẦN 1. PHẦN MỞ ĐẦU 4
I. Sự cần thiết của đề án: 4
II. Căn cứ pháp lý 4
PHẦN 2. TÌNH HÌNH HIỆN TRẠNG 5
I. Lĩnh vực, phạm vi hoạt động kinh doanh 5
II. Cơ cấu tổ chức 5
1. Cơ cấu tổ chức hiện tại của LILAMA 10 gồm : 5
2. Công ty liên kết: 5
III. Công tác đầu tư, góp vốn trong và ngoài doanh nghiệp: 6
1. Góp vốn đầu tư: 6
2. Đầu tư Tòa nhà LILAMA 10 giai đoạn I : 6
3. Đầu tư Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương: 6
IV. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 6
V. Tình hình tài chính 7
VI. Tình hình quản trị, quản lý công ty 8
PHẦN 3. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG 10
I. Cơ hội, thách thức, điểm mạnh và điểm yếu 10
1. Cơ hội 10
2. Thách thức 13
3. Điểm mạnh 14
4. Điểm yếu 15
PHẦN 4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030 15
A. GIAI ĐOẠN 2021-2025: 15
I. Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi của công ty 15
1. Tầm nhìn 15
2. Sứ mệnh của LILAMA 10 15
3. Giá trị cốt lõi của LILAMA 10 16
II. Mục tiêu tổng quát 16
1. Mục tiêu tài chính 16
2. Mục tiêu khách hàng 16
3. Mục tiêu phát triển năng lực 16
III. Các mục tiêu chiến lược: 17
1. Về ngành nghề SXKD: 17
1.1. Ngành EPC, xây lắp: 17
1.2. Ngành Cơ khí chế tạo: 17
a) Lĩnh vực thủy điện: 17
b) Lĩnh vực Nhiệt điện: 18
c) *Lĩnh vực thi công lắp đặt và gia công chế tạo khác:* 18
1.3. Xuất nhập khẩu, cho thuê máy móc thiết bị, quản lý dự án. 18
1.4. Xây dựng và cho thuê bất động sản cùng các dịch vụ, thương mại liên quan: 18
2. Về tái cơ cấu mô hình tổ chức công ty 19
a) Xây dựng mô hình tổ chức phù hợp với thực tế và quy mô của Công ty theo nguyên tắc: 19
b) Mô hình triển khai sản xuất theo từng dự án: 21

c) Hoàn thiện các chức năng tổ chức 21
3. Cơ cấu lại các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp: 21
4. Về tài chính 22
5. Về năng lực phương tiện, dụng cụ thi công: 22
6. Cơ cấu sở hữu vốn: 22
B. ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030: 22
1. Về ngành nghề SXKD: 22
2. Về tái cơ cấu mô hình tổ chức công ty: 23
a) Về tổ chức: 23
b) Về nhân lực: 23
3. Cơ cấu lại các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp: 23
4. Về tài chính 23
5. Về năng lực phương tiện, dụng cụ thi công: 23
6. Cơ cấu sở hữu vốn: 24
7. Cơ cấu quản trị 24
C. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC 24
1. Quản trị tài chính 24
2. Quản trị nguồn nhân lực 24
3. Phát triển năng lực Tiếp thị - Đấu thầu 25
4. Xây dựng năng lực Quản lý dự án 25
5. Phát triển năng lực thi công lắp đặt các dự án: 25
6. Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin quản lý 25

PHẦN 1. PHẦN MỞ ĐẦU

I. Sự cần thiết của đề án:

LILAMA 10 được thành lập từ năm 1983 đã có lịch sử hơn 40 năm xây dựng và phát triển, là doanh nghiệp hàng đầu của ngành Lắp máy Việt Nam, có thương hiệu và uy tín trên thị trường.

Trong nhiều lĩnh vực, LILAMA 10 có khả năng cạnh tranh hàng đầu trong nước như: Lắp đặt các nhà máy thuỷ điện, nhà máy nhiệt điện, Nhà máy lọc dầu, lưới truyền tải điện 220kV và 500kV, Gia công chế tạo thiết bị cơ khí thuỷ công; chế tạo module thiết bị điện phân cho dự án nhà máy sản xuất hydro; đủ năng lực hợp tác với các đối tác trong nước và nước ngoài để tham gia các công trình EPC, xây lắp và cơ khí chế tạo.

Trên con đường phát triển, đặc biệt sau khi chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty cổ phần, LILAMA 10 đã hình thành cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình chuẩn và đã phát huy tốt hiệu quả trong quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và khắc phục những tồn tại, bất cập về cơ cấu tổ chức, về tài chính, quản trị và quản lý, v.v. làm cho quyết định quản lý trong quá trình tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả thấp để đưa công ty phát triển ổn định, bền vững, LILAMA 10 cần phải có sự thay đổi về định hướng chiến lược SXKD, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ và lĩnh vực hoạt động, xây dựng mô hình tổ chức tiên tiến theo kịp với sự vận động và phát triển của thị trường trong tình hình mới. Vì vậy, cần thiết phải xây dựng định hướng phát triển công ty giai đoạn 2021- 2025 với tầm nhìn đến 2030.

II. Căn cứ pháp lý

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5400101273, đăng ký lần đầu ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 07/7/2022;

Để phù hợp với tình hình thực tế, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, hiệu quả quản lý, điều hành, tăng sức cạnh tranh nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, phù hợp với định hướng Cơ cấu lại của LILAMA. Công ty Cổ phần Lilama 10 đã tiến hành xây dựng Đề án cơ cấu lại công ty giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030.

PHẦN 2. TÌNH HÌNH HIỆN TRẠNG

I. Lĩnh vực, phạm vi hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần LILAMA 10 là một công ty đại chúng, có vốn điều lệ là 98,900 tỷ đồng, trong đó Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP nắm giữ 36,0%, các cổ đông khác chiếm 64,0%. Cổ phiếu của Công ty (mã L10) được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 11/12/2007.

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của LILAMA 10 là Chế tạo các sản phẩm cơ khí (thiết bị và kết cấu thép), thi công xây lắp các công trình công nghiệp, tư vấn thiết kế công trình, ngoài ra còn có các ngành nghề khác là cho thuê bất động sản cùng các dịch vụ thương mại liên quan.

Phạm vi kinh doanh chủ yếu là trong nước, có tham gia một số dự án tại nước ngoài Lào và đang tiếp tục phát triển mở rộng các dự án tại nước ngoài.

II. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức hiện tại của LILAMA 10 gồm :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị : **05** thành viên;
- Ban Kiểm soát : **03** thành viên;
- Ban Tổng giám đốc : Gồm Tổng giám đốc và 03 phó Tổng giám đốc;
- 05 phòng/ban quản lý (khối gián tiếp) gồm: phòng Tổ chức lao động tiền lương, phòng Tài chính-Kế toán, phòng Kinh tế-kỹ thuật, Ban quản lý máy; Ban quản lý và khai thác Tòa nhà LILAMA 10.
- 07 Chi nhánh; 16 Đội công trình;
- Tổng số người lao động tính đến ngày 31/12/2023: **1.507** người, *trong đó:*

+ Nam:	**1.406** người
+ Nữ:	**101** người
+ Cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật, nghiệp vụ:	**306** người
+ Công nhân kỹ thuật các nghề:	**1.201** người.

2. Công ty liên kết:

01 Công ty

Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam sở hữu 36% vốn điều lệ tại LILAMA 10 (trước đây là Công ty mẹ chi phối nắm giữ 51% vốn Điều lệ), hoạt động trong các lĩnh vực chính là: Cơ khí chế tạo thiết bị và xây lắp công trình công nghiệp.

III. Công tác đầu tư, góp vốn trong và ngoài doanh nghiệp:

1. Góp vốn đầu tư:

Công ty đầu tư góp vốn 4,95% vốn điều lệ (2.250.000 CP/45.440.000 CP) tại 01 công ty hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh bất động sản là: Công ty cổ phần BV invest.

2. Đầu tư Tòa nhà LILAMA 10 giai đoạn I :

Dự án Tòa nhà LILAMA10 do Công ty làm chủ đầu tư theo hình thức Xây dựng - Sở hữu - Kinh doanh. Dự án thuộc Thành phố Hà nội với quy mô :

- Tên dự án : Tòa nhà Lilama10
- Qui mô : XD 01 khối toà nhà cao 15 tầng + 02 tầng hầm
- Diện tích xây dựng : 1.086 m^2
- Tổng diện tích sàn : 16.000 m^2(Không bao gồm diện tích sàn tầng hầm)
- Tổng diện tích sàn 02 tầng hầm : 4.060 m^2
- Địa điểm xây dựng : Xã Trung Văn, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 2008 - 2010

Tổng mức đầu tư xây dựng của dự án là 180,673 tỷ đồng trong đó: nguồn vốn vay thương mại 80%, vốn tự có của Công ty là 20%.

3. Đầu tư Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương:

- Tên dự án : Nhà máy Cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương
- Chủ đầu tư : Công ty cổ phần LILAMA10
- Địa điểm : Xã Cộng Hòa + Xã Thượng Vũ, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương
- Diện tích : 5,79 ha (57.900 m^2)
- Tổng mức đầu tư : 64,4 tỷ đồng
- Nguồn vốn đầu tư : Vốn vay thương mại 70%, vốn tự có 30%
- Thời gian hoàn thành đầu tư: 17/6/2014

IV. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 2. Tổng hợp kết quả SXKD LILAMA 10 từ năm 2019 đến 2023

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu	1.337,752	1.200,803	1.071,871	1.035,895	1.048,111

Chỉ tiêu	2019	2020	2021	2022	2023
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	59,609	44,843	33,512	37,866	42,103
Chi phí tài chính	16,366	8,205	14,080	7,744	8,368
Tổng lợi nhuận trước thuế	22,078	22,213	19,821	19,653	30,023
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	17,502	18,078	14,656	16,844	25,908
Tổng tài sản	1.189,889	1.041,737	1.262,122	1.044,503	1.267,267
Vốn chủ sở hữu	**244,732**	**249,520**	**251,082**	**255,205**	**268,542**

Giai đoạn này doanh thu tương đối ổn định, tỷ trọng doanh thu của công tác gia công chế tạo luôn ổn định (dao động bình quân khoảng 400 tỷ so với bình quân 185 tỷ giai đoạn 2016-2018), tỷ trọng doanh thu của thủy điện giảm (bình quân 500 tỷ giai đoạn 2016-2018 giảm xuống 273 tỷ giai đoạn 2019-2020); tỷ trọng các dự án nhiệt điện và công nghiệp khác tăng trưởng đều, ổn định.

V. Tình hình tài chính

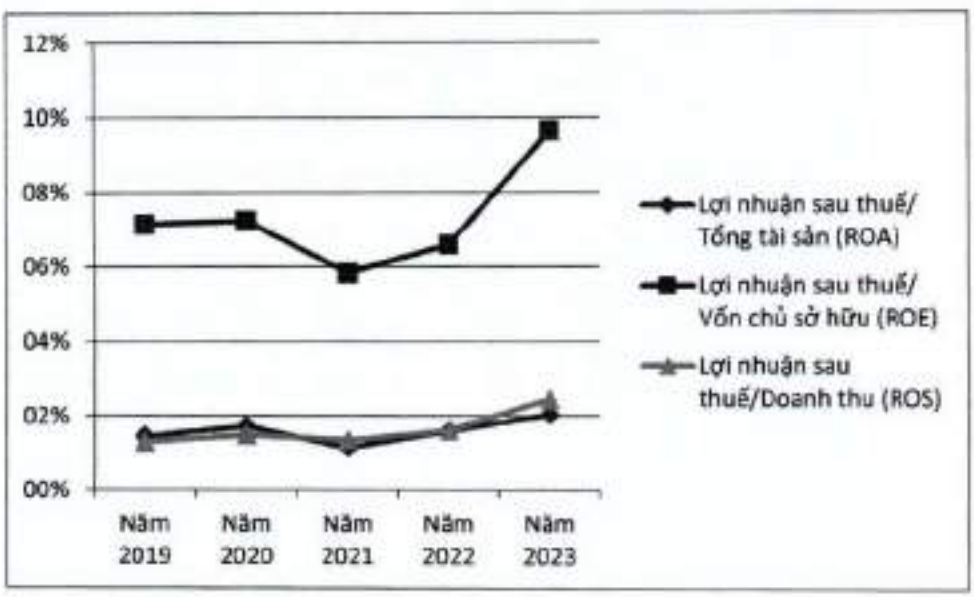

- Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty ở mức thấp, cụ thể:

  + Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): Từ năm 2019 đến 2023 đều ở mức thấp (cao nhất 2,0% và thấp nhất là 1,2%).

  + Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE): Cao nhất 9,6% năm 2023, thấp nhất 5,8% năm 2021.

  + Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (ROS): Cao nhất 2,5% năm 2023 và thấp nhất vào năm 2019 (1,4%).

- Về cơ cấu tài sản: Từ năm 2019 đến 2023 chủ yếu là tài sản ngắn hạn.

- Về khả năng thanh toán năm 2023, Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ:

+ Hệ số khả năng thanh toán hiện hành bình quân là 1,71 lần.

+ Hệ số thanh toán tức thời bình quân là 0,68 lần.

+ Hệ số thanh toán nhanh bình quân là 1,37 lần.

- Việc thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và trả lương cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tính đến thời điểm ngày 31/12/2023:

+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước là: 0,8 tỷ đồng

+ Phải trả người lao động là: 30,2 tỷ đồng

Công ty đã thực hiện nộp đầy đủ các khoản nợ Ngân sách và phải trả người lao động trên đầy đủ trong năm 2024.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

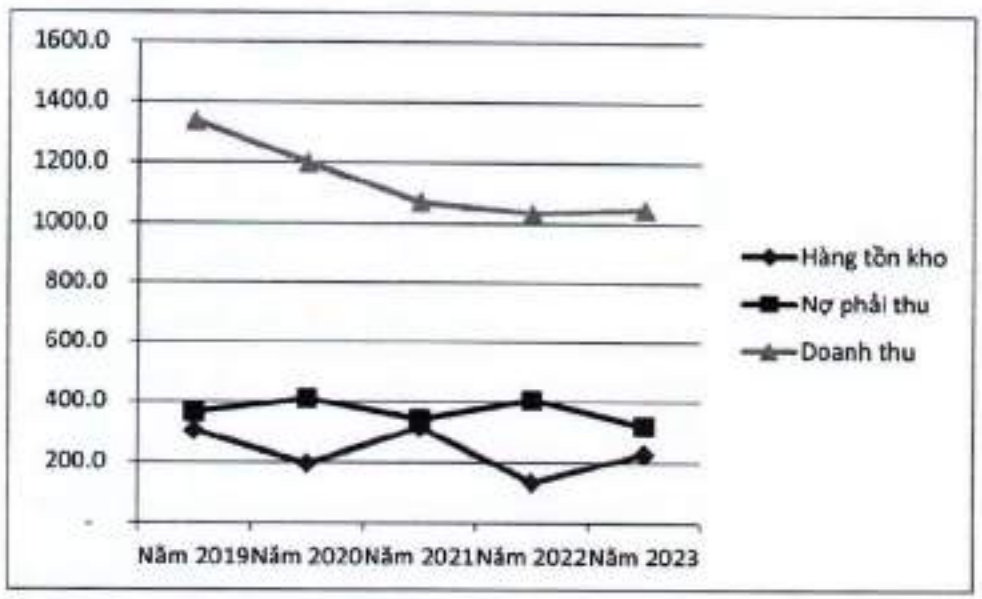

- Nợ phải thu: Số dư nợ phải thu đến 31/12/2023 là 319,9 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi là 15,8 tỷ đồng.

- Hàng tồn kho đến thời điểm 31/12/2023 là 227,7 tỷ đồng.

- Chi trả cổ tức: thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt từ năm 2019-2022 với tổng giá trị là 39,16 tỷ đồng.

VI. Tình hình quản trị, quản lý công ty

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc: HĐQT vừa quản trị, vừa kiêm nhiệm một số chức vụ điều hành trong Công ty; Cơ cấu HĐQT đảm bảo 1/3 thành viên không điều hành.

- Đã có định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực sản phẩm

về lâu dài, do đó quản lý, đầu tư đã xác định trọng tâm, trọng điểm. Chi nhánh, đơn vị sản xuất có hướng đi liên quan đến nhau, tạo nên mối liên quan mật thiết trong sản xuất.

- Các đơn vị giúp việc, tham mưu của Công ty thực hiện tốt vai trò hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị sản xuất một cách có hiệu quả.
- Năng lực và trình độ quản lý của cán bộ quản lý tại một số đơn vị, bộ phận còn hạn chế.
- Một số đơn vị chưa kiểm soát được chi phí, đặc biệt là ứng chi phí cho các đơn vị khoán.
- Các hệ thống quy chế, quy trình quản trị quản lý và điều hành cơ bản đầy đủ, thường xuyên được rà soát thay đổi để phù hợp thực tế và được giám sát trong qúa trình thực hiện.
- Công tác quản lý và giám sát Kế hoạch SXKD được thực hiện đầy đủ, tuy nhiên việc theo dõi một số Hợp đồng chưa chặt chẽ, sát sao, dẫn đến tình trạng chi phí SXKD vượt quá doanh thu, một số dự án treo chưa được thanh quyết toán, công tác nghiệm thu thanh toán chưa gắn liền với việc thu hồi công nợ dẫn đến nợ phải thu tăng cao.
- Việc đầu tư vốn vào Công ty cổ phần BV Invest hiệu quả thấp ảnh hưởng đến năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn.
- Về cơ chế, chính sách: Cơ chế trả lương cơ bản phù hợp với đóng góp của người lao động; đã có các cơ chế, chính sách khuyến khích người lao động có năng lực, ý thức tổ chức kỷ luật, gắn bó với Công ty; Tiền lương được thanh toán kịp thời, không có tình trạng nợ lương; Tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế - bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác như bảo hiểm 24/24...cho người lao động; Chế độ an toàn lao động - vệ sinh lao động cũng được thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng quy định của pháp luật tạo tâm lý làm việc của người lao động được ổn định, tạo được động lực làm việc, năng suất lao động được cải thiện; Tuy nhiên điều kiện làm việc không ổn định, thường xuyên lưu động; môi trường làm việc khắc nghiệt; địa điểm làm việc vùng sâu, xa làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tuyển dụng và điều động nhân lực.
- Việc áp dụng và đổi mới công nghệ được chú trọng đầu tư theo chiều sâu dẫn đến năng suất lao động được cải thiện.

PHẦN 3. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

I. Cơ hội, thách thức, điểm mạnh và điểm yếu

LILAMA 10 đã tiến hành phân tích môi trường vĩ mô, môi trường ngành cơ khí và nội tại bên trong công ty, từ đó đã xác định rõ các cơ hội, thách thức, điểm mạnh và điểm yếu chính có tác động mạnh đến quá trình hoạt động và phát triển của Công ty, cụ thể:

1. Cơ hội

a) *Nhu cầu năng lượng điện tiếp tục tăng nhanh:* Theo dự báo của Bộ Công thương, tốc độ tăng trưởng nhu cầu điện toàn quốc giai đoạn 2016 - 2020 là 10,6%/năm, giai đoạn 2021 - 2025 là 8,5%/năm, giai đoạn 2026 - 2030 là 7,5%/năm. Nhu cầu điện năng tăng cao đặt ra yêu cầu ngành điện phải tiếp tục đầu tư phát triển nguồn điện và như vậy thúc đẩy nhu cầu xây dựng nhà máy điện, trạm và lưới điện, cụ thể:

**** Sơ đồ sản xuất điện và công suất lắp đặt điện:***

Sản lượng điện 2019

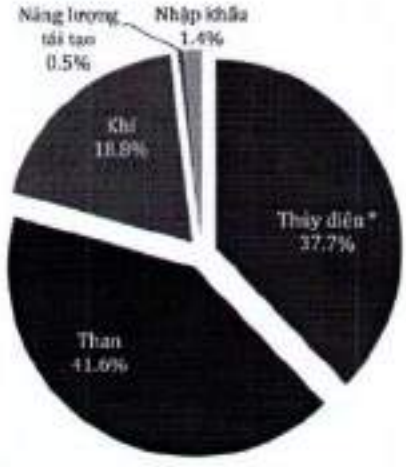

Công suất lắp đặt tính đến giữa năm 2019

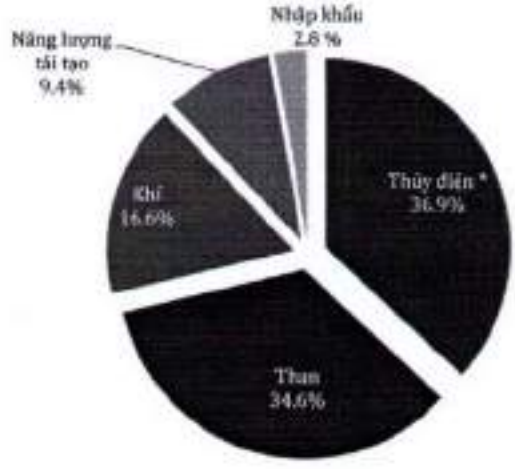

* Bao gồm thủy điện nhỏ

Nguồn: Báo cáo thường niên EVN (2019)

**** Mục tiêu phát triển năng lượng tái tạo cho năm 2020, 2025 và 2030***

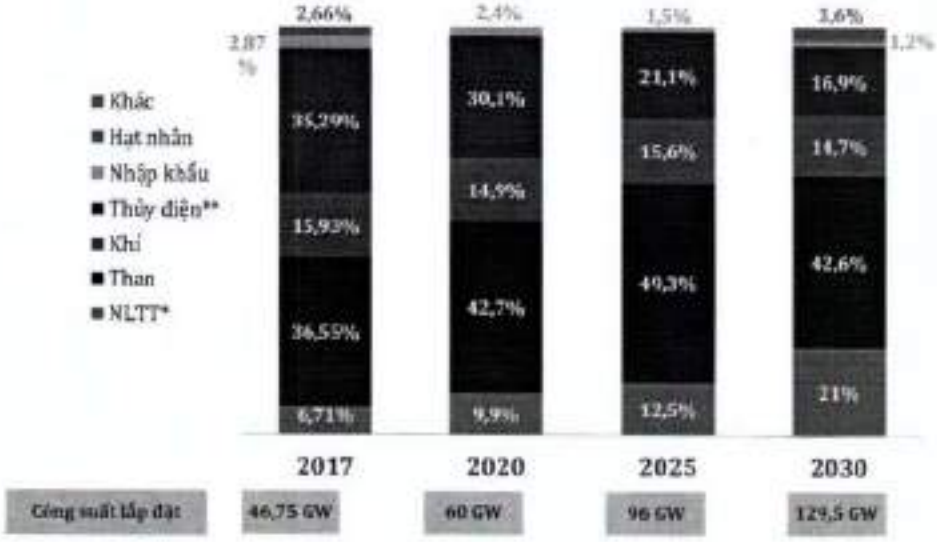

****Năng lượng tái tạo:***

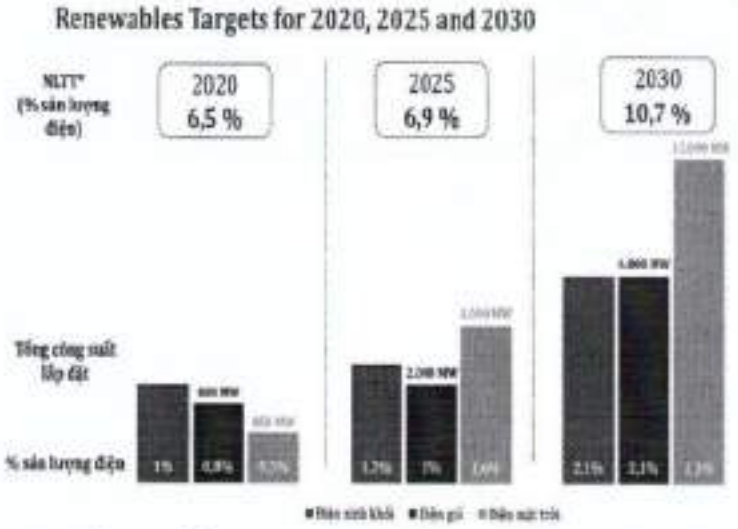

b) *Cơ cấu nguồn điện thay đổi, tỷ trọng nhiệt điện và năng lượng tái tạo tăng cao*: nguồn nhiệt điện sẽ chiếm tỷ trọng chính, trong đó nhiệt điện than sẽ tăng 15% so với 2020 vào năm 2025. Nhiệt điện khí cũng sẽ tăng từ 5% vào năm 2025. Ngoài ra, nguồn điện năng lượng tái tạo - gồm điện mặt trời, điện gió và sinh khối cũng sẽ tăng mạnh trong giai đoạn 2020-2030 và chiếm một tỷ trọng đáng kể trong tổng nguồn điện. Dự báo, nhu cầu tư vấn xây dựng điện sẽ tập trung vào mảng nhiệt điện và năng lượng tái tạo (thủy điện, điện gió, mặt trời, sinh khối...). Đặc biệt lĩnh thủy điện tập trung vào các dự án đại tu, sửa chữa, cải tạo, mở rộng các nhà máy.

c) *Tiềm năng thủy điện tại Lào:* Với tiềm năng lý thuyết về thủy điện là 26.5 GW, Lào là quốc gia có tiềm năng thủy điện cao trong khu vực. Thủy điện là lĩnh vực Lào ưu tiên phát triển và nước này đặt mục tiêu sản xuất điện. Công suất dự

tính sẽ đạt 5.000MW vào năm 2020 và đạt 20.000 MW sau năm 2020. Giá mua điện của Việt Nam từ Lào dự báo có xu hướng điều chỉnh tăng tạo cơ hội mở rộng thị trường các dự án thủy điện và lưới điện tại quốc gia này.

d) *Xu hướng đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ các nhà máy Cơ khí chế tạo thiết bị đang vận hành:* Để đảm bảo vận hành các các nhà máy Cơ khí chế tạo thiết bị, đặc biệt là các nhà máy Cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương hiệu quả, an toàn, tin cậy, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng, năng suất và môi trường ... dẫn đến gia tăng các hợp đồng giá trị cao trong thời gian tới.

e) *Xu hướng xây lắp các dự án phát triển cơ sở hạ tầng công nghiệp, thủy lợi, giao thông* (Đập thủy lợi, cầu cảng, sân bay, hầm giao thông, đường...): Ngành xây dựng Việt Nam tăng trưởng liên tục giai đoạn 2015 - 2020 ngành xây dựng Việt Nam đạt khoảng 8.7%/năm; mục tiêu giai đoạn 2020 - 2025 ngành xây dựng Việt Nam đạt khoảng 8.0%/năm là cơ hội mở rộng lĩnh vực hoạt động SXKD tăng nguồn nhân lực của Công ty.

f) *Thị trường Tư vấn thiết kế:* theo quy định của Luật đấu thầu và các luật liên quan thì các công ty tư vấn khác có thể tham gia làm tăng quy mô của thị trường, đảm bảo thị trường cạnh tranh hơn. Trung tâm tư vấn từng bước tham gia vào lĩnh vực quản lý dự án, tạo được sức cạnh tranh và học tập kinh nghiệm của các công ty tư vấn trong và ngoài nước để hoàn thành công việc theo yêu cầu của các chủ đầu tư.

g) *Kinh doanh bất động sản:*

Cuối năm 2010, Dự án xây dựng Tòa nhà LILAMA 10 - Giai đoạn I đã hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng. Qua đó, Công ty tiếp tục nghiên cứu triển khai dự án Tòa nhà LILAMA 10 giai đoạn II. Tuy nhiên, trong thời điểm năm 2011 với diễn biến xấu của nền kinh tế trong và ngoài nước nói chung, dẫn đến thị trường kinh tế bất ổn, các ngân hàng thắt chặt tín dụng cho vay, bất động sản đóng băng, Chính phủ đã đưa ra các giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát ổn định kinh tế vĩ mô, nhằm đảm bảo an sinh xã hội. Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Tổng công ty Lắp máy Việt Nam đã ra Công văn số 583/TCT-ĐT ngày 4/4/2011 chỉ đạo các công ty thành viên hoãn, giãn tiến độ triển khai các dự án đầu tư chưa cấp bách trong năm 2011. Do vậy, Công ty cổ phần LILAMA 10 đã tạm hoãn thực hiện và giãn tiến độ triển khai cho dự án Xây dựng Tòa nhà LILAMA 10 giai đoạn II.

Trong thời gian giãn tiến độ thực hiện dự án, với mục đích nhằm khai thác tối đa nguồn quĩ đất hiện có Công ty đã cho nghiên cứu, xem xét tính toán triển khai

một số phương án kinh doanh như:

- Chuyển đổi mục đích sử dụng đất, tính toán đầu tư Hệ thống bãi đỗ xe tự động.
- Hệ thống nhà kho cho thuê.
- Chuyển đổi mục đích sử dụng đất, tính toán các phương án đầu tư xây dựng chung cư; khu tổ hợp TT thương mại....

Tuy nhiên sau khi thực hiện tính toán về hiệu quả kinh tế - tài chính, hiệu quả về mặt xã hội cũng như sự phù hợp với quy hoạch được duyệt của Thành phố, thì các phương án trên chưa đảm bảo được các tiêu chí để triển khai đầu tư.

Đến thời điểm hiện tại, thị trường bất động sản đã dần ổn định trở lại và trên đà tăng trưởng một cách rõ nét. Nhằm đáp ứng và nắm bắt kịp với thị trường Công ty cổ phần LILAMA10 nhận thấy cơ hội cần phải đầu tư xây dựng giai đoạn II của dự án theo nhu cầu thực tế, từ đó sẽ làm tăng hiệu quả kinh tế, đặc biệt là khai thác sử dụng triệt để nguồn quỹ đất hiện có của Công ty, tạo nguồn thu và tạo thêm việc làm cho người lao động, đảm bảo về an sinh xã hội....

**** Mục tiêu dự án:***

+ Phù hợp với qui hoạch đã được duyệt, khai thác tối đa hiệu quả khi triển khai đầu tư.

+ Tạo nguồn thu và công ăn việc làm cho CBCNV trong Công ty.

+ Tạo môi trường xanh sạch đẹp, cảnh quan đồng bộ với qui hoạch xung quanh.

h) *Sự ủng hộ của nhà nước:* trong việc phát huy chính sách nội địa hóa tạo cơ hội cho công ty tham gia vào những dự án mua sắm chế tạo thiết bị, kết cấu thép.

2. Thách thức

Bên cạnh các yếu tố thuận lợi cho sự phát triển của ngành nghề xây lắp, gia công chế tạo thiết bị kết cấu thép, công ty vẫn còn phải đối diện với một số thách thức sau:

a) *Nguồn năng lượng thủy điện trong nước giảm:* nguồn xây dựng dự án thủy điện đã gần hết, còn chủ yếu là các dự án quy mô nhỏ có mức tăng công suất không đáng kể: từ 21.600 MW (2020) lên 24.600 MW (2025). Mặt khác, quy mô các dự án thủy điện nhỏ và ở xa nên chi phí cao và hiệu quả thấp.

b) *Nguồn vốn đầu tư các dự án thủy điện:* Nguồn vốn từ các doanh nghiệp tư nhân đầu tư các dự án điện gặp khó khăn do việc kiểm soát tín dụng chặt chẽ hơn của ngân hàng dẫn đến các dự án khi triển khai phải đối mặt với rủi ro kéo dài tiến độ do chậm vốn.

c) *Áp lực từ xã hội về các vấn đề môi trường*: người dân nhận thức chưa đầy đủ về lợi ích của nhiệt điện than và thủy điện dẫn đến lo ngại các vấn đề về môi trường, gây khó khăn về giải phóng mặt bằng khi triển khai các dự án điện và hạn chế xây dựng nhà máy điện, ảnh hưởng tiến độ và khả năng triển khai các dự án điện.

d) *Áp lực cạnh tranh* ngày càng cao với các công ty lắp máy trong Tổng Công ty, Công ty nước ngoài, Công ty tư nhân khác, đặc biệt là trong mảng nhiệt điện và năng lượng tái tạo. Xu hướng cạnh tranh về giá, chi phí tăng.

e) *Thách thức khi tham gia thị trường nước ngoài*

Trong khi thị trường ở Việt Nam gần bão hòa, thị trường nước ngoài như Ghi Nê, đặc biệt là Lào có hệ thống các nhà máy thủy điện cần được đầu tư xây dựng lớn phục vụ phát triển kinh tế. Khi tham gia thị trường này, Công ty phải có kế hoạch xây dựng nguồn nhân lực, tài chính, nghiên cứu về thị trường, Luật, chính sách, các quy định quốc tế và của nước sở tại để có đủ năng lực cạnh tranh với các công ty quốc tế đã và đang hoạt động.

f) Các thách thức về đầu tư, phát triển, áp dụng công nghệ mới trong hoạt động sản suất kinh doanh:

- Nâng cấp công nghệ và thuê nhân sự chất lượng cao mới nâng tầm được lợi thế cạnh tranh, giảm chi phí cao, sản phẩm chất lượng đều, thu hút nguồn nhân lực.
- Yêu cầu của khách hàng ngày càng cao và phức tạp. Công nghệ áp dụng trong các dự án được nâng cấp liên tục tạo ra thách thức lớn đối với việc cập nhật kiến thức, kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật.

3. Điểm mạnh

- LILAMA 10 là thương hiệu có uy tín và mức độ nhận biết cao trong ngành Lắp máy, đặc biệt là trong lĩnh vực thủy điện và nhiệt điện.
- Có nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn sâu và cao, đặc biệt trong mảng thủy điện.
- Có năng lực tài chính ổn định, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- Chất lượng thi công lắp đặt và gia công chế tạo của LILAMA 10 được các chủ đầu tư đánh giá cao do giúp tối ưu hóa chi phí và tiến độ đầu tư, ít sai sót trong quá trình triển khai thi công do khả năng cung cấp giải pháp tổng thể khép kín từ khảo sát, thí nghiệm, thiết kế; giải quyết được các vấn đề kỹ thuật khó và phức tạp của các dự án, đặc biệt là mảng thủy điện và nhiệt điện.
- Phạm vi hoạt động đã mở rộng ra thị trường khu vực như Lào, Ghi nê xích đạo, Ethiopia...

- Năng lực tiếp thị đấu thầu của LILAMA 10 dần đi vào chuyên nghiệp, tuy nhiên chưa chú trọng đến quản lý khách hàng, bị phân tán.

- Văn hóa của LILAMA 10 có sự hợp tác, chia sẻ. Người lao động có động lực làm việc, cống hiến.

4. Điểm yếu

- Mức độ nhận biết của LILAMA 10 gắn với các lĩnh vực tư vấn khác như năng lượng tái tạo, thủy lợi còn hạn chế.

- Năng lực và kinh nghiệm của LILAMA 10 còn hạn chế trong mảng QLDA, thi công xây lắp các mảng nhiệt điện khí và năng lượng mới (là những mảng có nhu cầu đang phát triển).

- Công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá thị trường chưa được chú trọng.

- Năng lực nghiên cứu và phát triển chưa được chú trọng, việc phát triển giải pháp còn mang tính phân tán, thiếu tập trung.

- Nguồn nhân lực Công nhân kỹ thuật có tay nghề còn thiếu. Đội ngũ kỹ sư có năng lực chuyên môn tốt chiếm tỷ trọng còn thấp.

PHẦN 4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030

A. GIAI ĐOẠN 2021-2025:

I. Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi của công ty

1. Tầm nhìn

Nỗ lực đổi mới vươn lên trở thành công ty Xây lắp chuyên nghiệp, uy tín trong lĩnh vực xây dựng công nghiệp, hạ tầng tại Việt Nam và nước ngoài.

2. Sứ mệnh của LILAMA 10

- **Với khách hàng:** LILAMA 10 cam kết đem đến cho khách hàng sản phẩm được thỏa mãn nhu cầu và luôn đồng hành gắn kết nhằm nâng cao sự hài lòng của khách hàng.

- **Với người lao động:** LILAMA 10 cam kết cung cấp các chế độ đãi ngộ tương xứng với năng lực và đóng góp, tạo các cơ hội phát triển công bằng cho cán bộ nhân viên, người lao động.

- **Với cổ đông:** LILAMA 10 cam kết gia tăng giá trị đầu tư cho các cổ đông bằng chiến lược phát triển bền vững.

3. Giá trị cốt lõi của LILAMA 10

LILAMA 10 xác định xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên 5 giá trị cốt lõi sau:

- **Tiên phong:** tiên phong trong đổi mới và ứng dụng kỹ thuật công nghệ để tạo ra năng lực cạnh tranh vượt trội.
- **Sáng tạo:** chủ động tư duy khác biệt nhằm tạo ra giải pháp tối ưu cho các vấn đề của khách hàng và Công ty.
- **Tín nhiệm:** lòng tin của khách hàng làm nên sức mạnh thương hiệu, trung thực và đoàn kết nội bộ tạo nên thành công.
- **Trách nhiệm:** là nền tảng xây dựng mối quan hệ giữa các thành viên trong LILAMA 10 và đối với khách hàng.
- **Hiệu quả:** định hướng hiệu quả là thước đo cuối cùng của giá trị công việc nhằm gia tăng lợi ích tối đa cho khách hàng, người lao động và cổ đông của Công ty.

II. Mục tiêu tổng quát

Định hướng phát triển giai đoạn 2021-2025 của Công ty bao gồm các mục tiêu tổng quát như sau:

1. Mục tiêu tài chính

+ Duy trì ổn định doanh thu mảng thủy điện, thủy lợi, nhiệt điện, xi măng, lọc hóa dầu, thủy lợi; gia công chế tạo thiết bị và cho thuê bất động sản giai đoạn 2021-2025 tạo đà tăng trưởng trong những năm tiếp theo;

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) khoảng 5%/năm.

(Phụ lục 01 kèm theo)

2. Mục tiêu khách hàng

+ Gia tăng giá trị cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thế mạnh cho khách hàng về chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

3. Mục tiêu phát triển năng lực

+ Phát triển năng lực chuyên môn nghiệp vụ và năng lực quản lý dự án;

+ Phát triển năng lực tiếp thị đấu thầu;

+ Xây dựng hệ thống quản lý chuyên nghiệp;

+ Phát triển nguồn nhân lực chiến lược.

Trong giai đoạn sau 2026-2030, LILAMA 10 nỗ lực trở thành đơn vị uy tín cao trong các lĩnh vực Gia công chế tạo thiết bị phi tiêu chuẩn và kết cấu thép, xây lắp các công trình công nghiệp, thủy lợi, giao thông thủy và hạ tầng tại Việt Nam

cũng như nước ngoài.

III. Các mục tiêu chiến lược:

1. Về ngành nghề SXKD:

*** Xác định ngành nghề chính:** ***LILAMA 10 xác định và tập trung vào 02 ngành nghề chính là (1) EPC, xây lắp và (2) ngành cơ khí chế tạo.***

*** Duy trì một số ngành nghề liên quan đến ngành nghề chính:** ***(3) Xuất nhập khẩu, cho thuê máy móc thiết bị, quản lý dự án.***

*** Ngành nghề khác:** ***(4) Xây dựng và Cho thuê bất động sản cùng các dịch vụ, thương mại liên quan.***

1.1. Ngành EPC, xây lắp:

- LILAMA 10 trực tiếp tham gia các hoạt động SXKD, thực hiện các công tác tiếp thị, đấu thầu, là tổng thầu EPC/ nhà thầu xây lắp chính và quản lý các dự án.

- Lựa chọn nhà thầu trong và ngoài LILAMA có đủ năng lực để thực hiện các công việc của những dự án do LILAMA 10 đảm nhận, chú trọng đến việc phân chia gói thầu hợp lý, đảm bảo các yêu cầu:

+ Đảm bảo chất lượng kỹ thuật, tiến độ và chi phí thực hiện dự án.

+ Mang lại hiệu quả cao nhất cho dự án.

+ Phát huy tối đa lợi thế của từng nhà thầu.

+ Tối đa hoá giá trị các đơn vị trong nước thực hiện.

+ Tránh cạnh tranh nội bộ giữa các nhà thầu.

+ Điều hướng toàn bộ hoạt động bám sát quy hoạch ngành, các chính sách hỗ trợ của Chính phủ và phù hợp với tình hình thị trường.

+ Chú trọng khai thác các dự án công nghiệp điện (nhà máy, trạm điện, đường dây...) vì đây là thị trường tiềm năng, tăng trưởng vững do đã được Chính phủ quy hoạch ổn định. Các dự án, trung tâm nhiệt điện chạy khí tự nhiên và khí hoá lỏng LNG là mục tiêu ưu tiên trong tương lai, Bên cạnh đó mở hướng sang các dự án năng lượng tái tạo, năng lượng xanh (Sản xuất Hydro, điện gió, điện mặt trời, điện rác...) là những dự án được Chính phủ ưu tiên phát triển và chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu nguồn.

1.2. Ngành Cơ khí chế tạo:

a) Lĩnh vực thủy điện:

Sẽ tiếp tục là một trong các lĩnh vực kinh doanh thế mạnh của Công ty, trong đó:

- *Thi công xây lắp:* tham gia toàn bộ chuỗi giá trị, chú trọng mở rộng phát triển thị trường thuỷ điện tại nước ngoài, tiếp cận các thị trường mới.

- *Gia công chế tạo:* tham gia toàn bộ chuỗi giá trị, chú trọng phát triển các dịch vụ tư vấn thiết kế, gia công chế tạo thiết bị kết cấu thép cho các nhà máy; mở rộng phát triển thị trường thuỷ điện tại Lào, tiếp cận các thị trường mới.

- Tham gia tư vấn, đại tu, sửa chữa, cải tạo cho các nhà máy thủy điện đang vận hành.

b) Lĩnh vực Nhiệt điện:

Sẽ tiếp tục là một trong các lĩnh vực kinh doanh thế mạnh của Công ty, trong đó:

- *Thi công xây lắp:* tham gia toàn bộ chuỗi giá trị, chú trọng phát huy năng lực cho các dự án nhiệt điện (đặc biệt là điện khí LNG), tham gia tư vấn, đại tu, sửa chữa, cải tạo cho các nhà máy nhiệt điện đang vận hành.

- *Gia công chế tạo:* Chú trọng phát triển năng lực gia công chế tạo cho từng hạng mục công nghệ phụ trợ trong nhà máy điện.

c) *Lĩnh vực thi công lắp đặt và gia công chế tạo khác:*

Tiếp tục thực hiện các dự án Xi măng, lọc hóa dầu, thủy lợi; cảng vận tải, nhà máy khoáng sản, trạm điện …

1.3. Xuất nhập khẩu, cho thuê máy móc thiết bị, quản lý dự án.

a) Lĩnh vực xuất khẩu: Xuất khẩu lao động và các dịch vụ (xây lắp).

1.4. Xây dựng và cho thuê bất động sản cùng các dịch vụ, thương mại liên quan:

a) ***Lĩnh vực xây dựng:*** xây dựng năng lực cho các dự án giao thông (đường bộ, đường thủy, hàng không…), xây dựng công trình điện …

b) ***Lĩnh vực Cho thuê bất động sản cùng các dịch vụ, thương mại liên quan:*** Tiếp tục phát triển thực hiện.

c) ***Đầu tư phát triển năng lực kinh nghiệm trong các lĩnh vực mới:*** như xây lắp các dự án năng lượng tái tạo, năng lượng xanh, hạ tầng cơ sở, tham gia EPC dự án điện…

d) Đầu tư Tòa nhà LILAMA 10 - Giai đoạn II:

- Địa điểm: Phường Trung Văn, Quận Nam từ Liêm, Thành phố Hà Nội, dự kiến khởi công trong năm 2024.
- Mục đích: Cho thuê làm văn phòng
- Dự kiến quy mô: 18 tầng + 02 tầng hầm

- Dự kiến tổng mức đầu tư: 350,0 tỷ đồng
- Vốn vay thương mại: 70%
- Vốn tự có: 30%

e) ***Tận dụng thế mạnh ngành nghề và cơ hội để tham gia đầu tư, định hướng đầu tư khi có cơ hội phù hợp:*** nhằm tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, tăng doanh thu, tăng giá trị gia tăng cho doanh nghiệp và tạo cơ sở phát triển bền vững, cụ thể:

- Đầu tư các dự án năng lượng và năng lượng tái tạo phù hợp với xu thế chung và tận dụng chính sách khuyến khích của nhà nước, tận dụng năng lực sẵn có của LILAMA 10.
- Đầu tư trên tài sản hiện hữu (bao gồm nhà và đất);
- Đầu tư nâng cao năng lực Nhà máy Cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương tại Huyện Kim Thành- Thành phố Hải Dương.
- Đầu tư nâng cao năng lực Nhà máy Chế tạo thiết bị và kết cấu thép tại Hà Nam.

2. Về tái cơ cấu mô hình tổ chức công ty

a) Xây dựng mô hình tổ chức phù hợp với thực tế và quy mô của Công ty theo nguyên tắc:

- Quản lý theo lĩnh vực của 03 tuyến sản phẩm chính (Thuỷ điện, Nhiệt điện, các dự án còn lại).
- Chức năng nhiệm vụ lõi là gia công chế tạo, lắp đặt có chuyên môn hóa sâu nhằm nhanh chóng tạo nên năng lực cốt lõi của LILAMA 10, các chức năng nhiệm vụ khác được coi là hỗ trợ để phát triển ngành nghề lõi;
- Các đơn vị sản xuất được tổ chức thành các Chi nhánh, đội công trình nhằm:
  + Thực hiện chuyên môn có chất lượng cao;
  + Tăng hiệu quả sử dụng nhân lực;
  + Tăng hiệu quả quản trị chi phí;
- Triển khai sản xuất theo từng dự án.
- Đảm bảo tính khả thi và dễ dàng triển khai.

- ***Mô hình tổ chức sau khi cơ cấu lại:***

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10
THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025

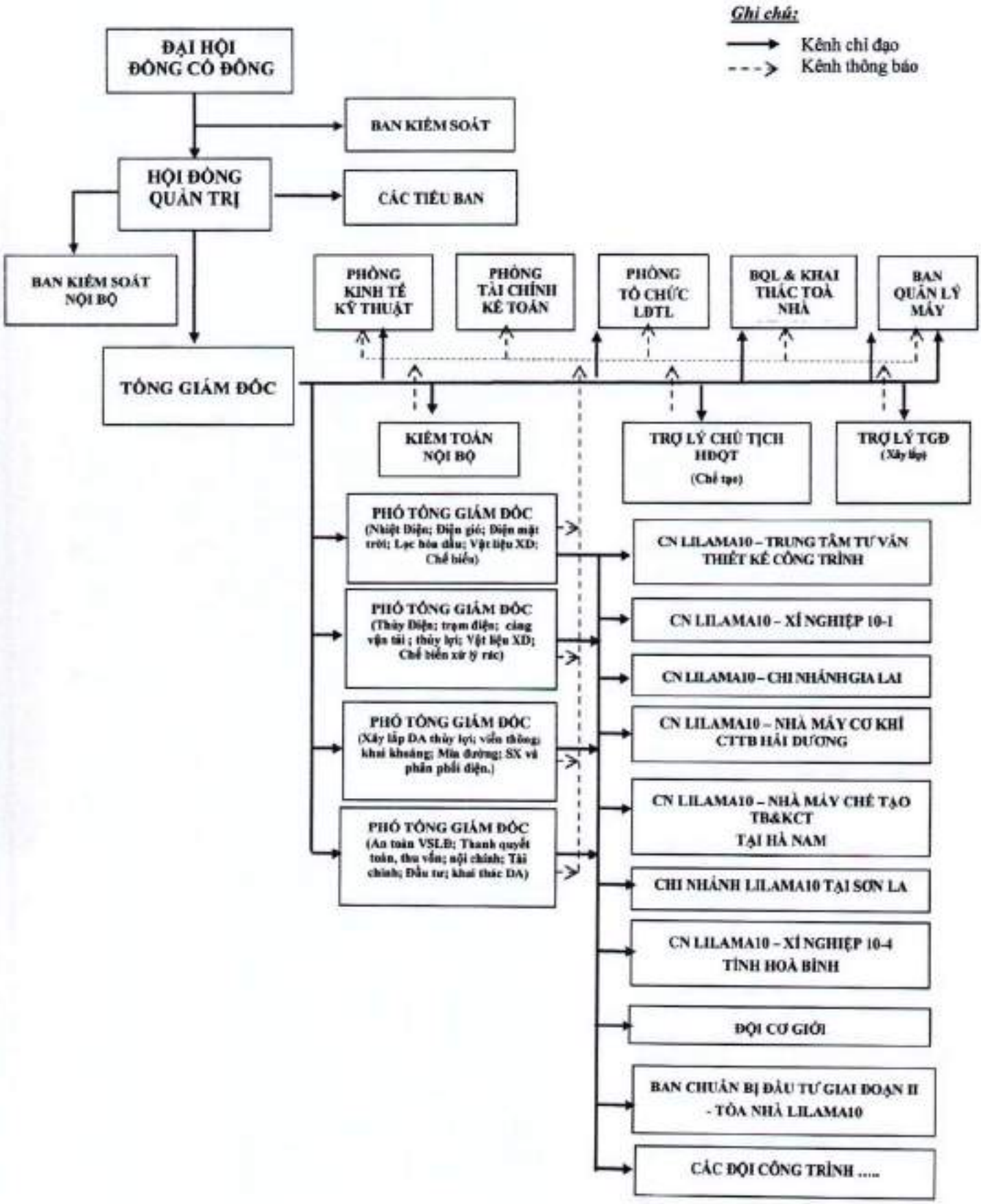

b) Mô hình triển khai sản xuất theo từng dự án:

Để đạt các mục tiêu nâng cao năng lực Gia công chế tạo, lắp đặt, hiệu quả sử dụng nhân lực và quản trị chi phí, LILAMA 10 cần áp dụng mô hình quản lý hợp đồng theo dự án và sử dụng chung nguồn lực của nhiều bộ phận chuyên môn. Theo đó cần phải phân tách vai trò chuyên môn và quản lý sản xuất:

+ Các Giám đốc chi nhánh, Chỉ huy trưởng có vai trò phát triển đội ngũ (số lượng và năng lực) để cung cấp nhân lực cho các dự án, đảm bảo phân bổ phù hợp.

+ Vai trò quản lý, điều hành thi công dự án được xét theo năng lực, không phụ thuộc vào chức danh cá nhân, bất cứ kỹ sư kỹ thuật nào có đủ năng lực cũng có thể được giao nhiệm vụ làm Chỉ huy trưởng/Giám đốc dự án và chịu trách nhiệm điều hành thực hiện dự án theo hợp đồng để bảo đảm khối lượng, chất lượng, tiến độ và các yếu tố liên quan khác của dự án. Trong dự án, các Phòng ban chức năng sẽ đóng vai trò theo dõi, giám sát và hỗ trợ nhân lực, kỹ thuật, pháp lý ...;

+ Các Phó Tổng giám đốc phụ trách từng khối (tuyến sản phẩm) cũng đồng thời đóng vai trò điều phối nguồn lực giữa các đơn vị khác nhau để bảo đảm cân đối nguồn công việc và chất lượng thực hiện;

+ Mỗi trưởng các dự án đều được giao khoán được chi tiêu chi phí nội bộ và cam kết với Công ty về tiến độ hoạt động, chất lượng sản phẩm. Việc bảo đảm hiệu quả chung của Công ty (cho mọi dự án) sẽ được quản lý tập trung tại Phòng kinh tế - kỹ thuật Công ty.

c) Hoàn thiện các chức năng tổ chức

Song song với việc tái cơ cấu về tổ chức, các chức năng tổ chức cũng được điều chỉnh và hoàn thiện, bao gồm:

- Sửa đổi bổ sung Điều lệ, quy chế quản trị công ty phù hợp với pháp luật hiện hành.
- Hoàn thiện chức năng của HĐQT, Trợ lý, Ban TGĐ, Chi nhánh/Phòng ban/ đơn vị sản xuất;

3. Cơ cấu lại các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

- Tiếp tục thực hiện việc thoái vốn 100% vốn góp (2.250.000 cổ phần) tại Công ty cổ phần BV Invest khi có điều kiện thuận lợi.
- Tận dụng thế mạnh ngành nghề và cơ hội để tham gia góp vốn đầu tư, định hướng đầu tư khi có cơ hội phù hợp gồm các dự án: Năng lượng và năng lượng tái tạo (thủy điện vừa và nhỏ, dự án điện mặt trời/phong điện và dự án khác) phù hợp với xu thế chung và tận dụng chính sách khuyến khích của nhà nước, tận dụng năng lực sẵn có của LILAMA 10.

4. Về tài chính

Mục tiêu nhằm lành mạnh hóa và tạo tính minh bạch, tập trung và tăng cường nguồn lực tài chính để nâng cao khả năng sinh lời và hiệu quả hoạt động cho Công ty, từ đó tạo ra sức cạnh tranh lớn trên thị trường trong và ngoài nước với mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến. Định hướng nhiệm vụ trong giai đoạn 2021-2025, bao gồm:

Đánh giá lại các tài sản, khoản đầu tư của Công ty và xem xét thanh lý, bán các tài sản kém hiệu quả để có nguồn đầu tư và SXKD..

Tăng cường hiệu quả công tác quản lý công nợ phải thu, đánh giá tình trạng các khoản phải thu khó đòi, trích lập dự phòng theo nguyên tắc thận trọng và xây dựng phương án xử lý nợ cho tất cả các khoản nợ phải thu khó đòi trên 6 tháng;

Rà soát các khoản vay, hợp đồng vay để xem xét tái cơ cấu khoản vay (giảm lãi, kéo dài kỳ hạn nợ, đổi nợ thành vốn góp...) hoặc tìm nguồn cho vay mới có chi phí thấp hơn.

Rà soát và đánh giá chặt chẽ nhu cầu sử dụng vốn ngắn-dài hạn, các khoản mục chi phí của Công ty; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn: linh hoạt, tập trung và có cơ chế kiểm soát.

Tập trung công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi vốn nhằm giảm lượng hàng tồn kho, cải thiện dòng tiền để tăng khả năng thanh toán, giảm chi phí lãi vay và hệ số đòn bẩy tài chính.

5. Về năng lực phương tiện, dụng cụ thi công:

Thường xuyên đầu tư nâng cao năng lực phương tiện, dụng cụ thi công nhằm đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty *(phụ lục 5.1 kèm theo)*

6. Cơ cấu sở hữu vốn:

Tiếp tục duy trì tỉ lệ sở hữu vốn của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam- CTCP đến 36% vốn điều lệ của Công ty nhằm đảm bảo củng cố quy mô và địa bàn hoạt động hiện tại, giữ vững thương hiệu LILAMA, đặc biệt là duy trì được nguồn nhân lực chất lượng cao, hỗ trợ cho hoạt động SXKD, giảm áp lực cạnh tranh trực tiếp trên thị trường.

B. ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030:

1. Về ngành nghề SXKD:

- Tiếp tục củng cố và phát triển 02 ngành nghề chính là EPC, xây lắp và ngành cơ khí chế tạo và các ngành nghề liên quan khác như giai đoạn trước.

- Khai thác và cho thuê Toà nhà LILAMA 10 giai đoạn II.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, là tổng thầu EPC/ nhà thầu xây lắp chính và quản lý các dự án.

- Chú trọng khai thác các dự án công nghiệp điện theo sơ đồ quy hoạch điện VIII của Chính phủ.

2. Về tái cơ cấu mô hình tổ chức công ty:

a) Về tổ chức:

Tiếp tục củng cố hoàn thiện và phát triển cơ cấu tổ chức giai đoạn 2021-2025 nhằm đáp ứng chiến lược phát triển 02 ngành nghề chính là EPC, xây lắp và ngành cơ khí chế tạo và các ngành nghề liên quan khác như giai đoạn trước.

b)Về nhân lực:

Tăng cường nguồn nhân lực chất lượng cao cho các dự án bằng cơ chế tuyển dụng, đào tạo, đãi ngộ, bồi dưỡng, bố trí, điều động, giao nhiệm vụ , bổ nhiệm cán bộ nhằm phát triển tối đa nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu SXKD.

3. Cơ cấu lại các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

- Tiếp tục thực hiện việc thoái vốn 100% vốn góp tại Công ty cổ phần BV Invest (nêu giai đoạn 2021-2025 chưa hoàn thành).
- Tiếp tục tận dụng thế mạnh ngành nghề và cơ hội để tham gia góp vốn đầu tư vào các dự án: Năng lượng và năng lượng tái tạo.

4. Về tài chính

- Thường xuyên tăng cường công tác quản lý công nợ phải thu, đánh giá tình trạng các khoản phải thu khó đòi, trích lập dự phòng theo nguyên tắc thận trọng và xây dựng phương án xử lý nợ cho tất cả các khoản nợ phải thu khó đòi trên 6 tháng;

- Rà soát các khoản vay, hợp đồng vay để xem xét tái cơ cấu khoản vay.

- Rà soát và đánh giá chặt chẽ nhu cầu sử dụng vốn ngắn-dài hạn, các khoản mục chi phí của Công ty; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn: linh hoạt, tập trung và có cơ chế kiểm soát.

- Giảm lượng hàng tồn kho, cải thiện dòng tiền để tăng khả năng thanh toán...

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh giai đoạn 2026-2030 *(phụ lục 03 kèm theo)*

5. Về năng lực phương tiện, dụng cụ thi công:

Tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực phương tiện, dụng cụ thi công nhằm đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty *(phụ lục 5.2 kèm theo)*

6. Cơ cấu sở hữu vốn:

Tiếp tục duy trì tỉ lệ sở hữu vốn của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam- CTCP như giai đoạn 2021-2025.

7. Cơ cấu quản trị

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quốc tế đồng thời thường xuyên rà soát sửa đổi bổ sung Điều lệ, quy chế quản trị công ty phù hợp với tình hình thực tế và pháp luật hiện hành.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức/ chức năng nhiệm vụ của các bộ phận quản lý, điều hành Công ty;

C. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Quản trị tài chính

Rà soát, chuẩn hóa quy chế quản lý tài chính nội bộ và truyền thông đầy đủ đến các đầu mối có liên quan, đặc biệt là nội dung về cơ chế khoán nội bộ, quản lý chi phí và công nợ dự án;

Chuẩn hóa hệ thống quy trình quản lý tài chính và thực hiện áp dụng nghiêm ngặt;

Xây dựng kế hoạch tài chính định kỳ 1 năm- 3 năm, dự báo và đánh giá các kịch bản tài chính (khi có biến động dòng tiền, lãi suất,...);

Tăng cường vai trò giám sát tài chính của Ban kiểm soát;

Nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ nhân sự tài chính;

2. Quản trị nguồn nhân lực

Sắp xếp đội ngũ nhân sự hợp lý theo quy mô, cơ cấu đơn vị và chính sách trả lương theo kết quả công việc;

Chuẩn hóa hệ thống chức danh;

Xây dựng và triển khai áp dụng chính sách nhân sự;

Xây dựng các quy chế, quy trình quản lý nguồn nhân lực đạt chuẩn tiên tiến (PCMM) trên cơ sở xác định các nhóm nhân lực của Công ty và các chính sách Quản lý nhân sự cho các nhóm; phát triển năng lực quản trị nguồn nhân lực cho các nhóm;

Tuyển dụng, đào tạo và phát triển đội ngũ quản lý, kỹ thuật, tiếp thị, công nhân kỹ thuật lành nghề đáp ứng yêu cầu chiến lược phát triển Công ty;

Phát triển năng lực quản lý nhân viên của đội ngũ quản lý cấp trung (trưởng phó phòng trở lên);

Đẩy mạnh triển khai Văn hóa doanh nghiệp.

3. Phát triển năng lực Tiếp thị - Đấu thầu

Phân định chức năng nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa Phòng Kinh tế - kỹ thuật; Trung tâm tư vấn thiết kế với các phòng ban, đơn vị;

Xây dựng, hoàn thiện các quy trình tiếp thị, đấu thầu (Quy trình đấu thầu, quy trình quản lý thực hiện hợp đồng và công nợ, quy trình quản lý và phát triển thương hiệu, v.v.);

Xây dựng cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển khách hàng và triển khai kỹ năng quản lý quan hệ, chăm sóc khách hàng;

Đào tạo đội ngũ nhân sự tiếp thị, đấu thầu am hiểu thị trường, có năng lực chuyên môn đáp ứng.

4. Xây dựng năng lực Quản lý dự án

Xây dựng và chuẩn hóa hệ thống quy trình quản lý dự án, áp dụng đồng bộ cho các Chi nhánh, đơn vị sản xuất;

Đầu tư và ứng dụng phần mềm QLDA;

Tuyển chọn nhân sự có tiềm năng phát triển trong các đơn vị và thực hiện đào tạo bên trong và bên ngoài công ty về QLDA.

5. Phát triển năng lực thi công lắp đặt các dự án:

Giải pháp liên quan đến nhân sự: Đào tạo đội ngũ chuyên gia, kỹ sư có năng lực chuyên môn đáp ứng; sàng lọc; thu hút kỹ sư kỹ thuật mới; xây dựng cơ chế đãi ngộ cạnh tranh để phát triển đội ngũ chuyên gia, kỹ sư;

Giải pháp liên quan đến tổ chức bộ máy: Tổ chức các chi nhánh, đơn vị sản xuất theo lĩnh vực kinh doanh;

Các giải pháp liên quan đến quy trình và hệ thống quản lý: Xây dựng, hoàn thiện các quy trình thực hiện dự án;

Giải pháp xây dựng hệ thống quản lý tri thức: xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu lưu giữ và chia sẻ, đúc kết các giải pháp kỹ thuật, công nghệ thành các thông lệ tốt; xem xét ứng dụng phần mềm quản lý tri thức; tổ chức hoạt động chia sẻ, đào tạo nội bộ về các kinh nghiệm, thông lệ tốt;

Giải pháp đầu tư công nghệ: Đầu tư ứng dụng các phần mềm thiết kế, thiết bị chuyên ngành tiên tiến.

6. Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin quản lý

Ưu tiên triển khai ứng dụng CNTT cho các mảng quản lý dự án; quản lý quan

hệ khách hàng; các phần mềm ứng dụng chuyên ngành cần thiết, v.v;

Giao nhiệm vụ cụ thể nhân sự chuyên trách với chức năng chính là Xây dựng và quản lý hệ thống thông tin;

Đầu tư hệ thống hạ tầng thông tin (CNTT, viễn thông, thiết bị nghe nhìn, hệ thống lưu trữ hồ sơ và thư viện) và hệ thống phần mềm;

Thiết lập các giải pháp quản lý thông tin;

Xây dựng chính sách cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin;

Vận hành và bảo trì hệ thống phần cứng và phần mềm, hỗ trợ người dùng, duy trì trang web của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

PHỤ LỤC 01

CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN NĂM 2021 - 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	TH 2022	TH 2023	KH 2024	KH 2025
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1,020.0	1,003.4	1,031.0	1,000.0	1,000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1,071.9	1,035.9	1,048.1	1,000.0	1,000.0
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	19.8	19.7	30.0	19.0	19
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	30.3	10.7	29.9	29.0	29.00
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	98.9	98.9	98.9	98.9	98.9
6	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	251.1	255.2	268.5	270.0	272.0
7	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1,262.1	1,044.5	1,267.2	1,068.0	1,070
8	Đầu tư	Tỷ đồng	14.0	0.9	28,839.0	236.5	160
9	Lao động bình quân	Người	1,579.0	1,543.0	1,507.0	1,500.0	1,500
10	Thu nhập bình quân	Tr.đ/người/tháng	11.2	11.2	12.0	12,5	13.0

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (HIỆN TẠI)
ĐẾN THÁNG 12 NĂM 2023

PHỤ LỤC 02

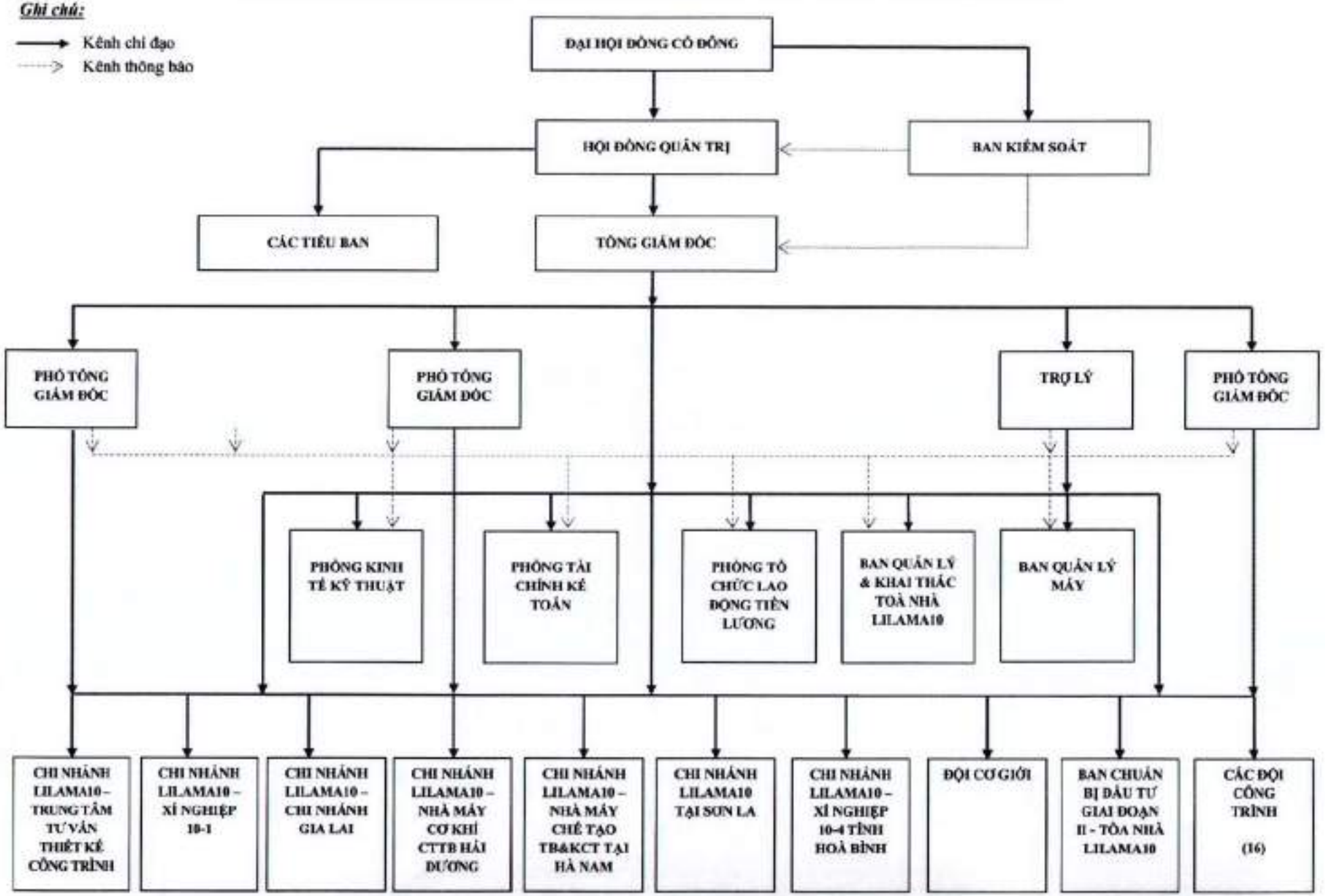

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

PHỤ LỤC 03

CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN NĂM 2026 - 2030

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2026	KH 2027	KH 2028	KH 2029	KH 2030
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1,000	1,000	1,000	1,000	1,000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1,000	1,000	1,000	1,000	1,000
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	19	19	19	19	19
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	29.00	29.00	29.00	29.00	29.00
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	98.9	98.9	98.9	98.9	98.9
6	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	274.0	276.0	278.0	280.0	282.0
7	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1,072	1,074	1,076	1,078	1,080
8	Đầu tư	Tỷ đồng	15	15	15	15	15
9	Lao động bình quân	Người	1,500	1,500	1,500	1,500	1,500
10	Thu nhập bình quân	Tr.đ/người/ tháng	13.5	14.0	14.5	15.0	15.5

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

PHỤ LỤC 04

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CHẤT LƯỢNG CÔNG NHÂN
ĐẾN THÁNG 12 NĂM 2023

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Trong đó		Chia ra					Đảng viên
			Nữ	Đã qua đào tạo	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4		
	Tổng cộng (A+B)									
A	**CÔNG NHÂN KỸ THUẬT**	**1201**								
I	**Công nhân xây dựng**	**49**								
	Nề + Bê tông	5			3	2				
	Sắt hình + Gia công KCT	41	1		25	9	2	1		
	Sơn	3				1	1	1		
II	**Công nhân cơ giới**	**76**								
	Cần trục, ô tô, cẩu xích, cẩu lốp	24			9	12	1	2		
	Lái xe ô tô (Xe tải, xe ca, xe con)	43			17	17	9	8		
	Vận hành máy nổ	9	1		3			4		
III	**Công nhân lắp máy**	**366**								
	Ống	37	3		1	14	14	8		
	Lắp đặt thiết bị điện	202	5		116	46	27	13		
	Lắp đặt cơ khí	121	2		53	27	29	12		
	Cẩu chuyền	6			1	2	2	1		
IV	**Công nhân cơ khí**	**395**								
	Hàn điện, hàn hơi	293	3		153	85	36	9		
	Gò	12			2	4	4	2		
	Đúc				1					
	Rèn	3			1		2			
	Tiện	16	2		8	3	5			

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Trong đó		Chia ra					Đảng viên
			Nữ	Đã qua đào tạo	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4		
	Nguội	14	1		3	5	5	1		
	Khoan	1			1					
	Mài									
	Sửa chữa cơ khí	56	1		39	12	4	1		
V	**Công nhân khảo sát**	**5**								
	Trắc đạc	5			2	2	1			
B	**Lao động phổ thông**	**310**	33							

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

PHỤ LỤC 05

TỔNG HỢP CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ KHOA HỌC KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ
ĐẾN THÁNG 12 NĂM 2023

CHỨC DANH CÁN BỘ	Tổng số CB CNV đến kỳ báo cáo	Trong đó		TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT, NGHIỆP VỤ																CHÍNH TRỊ		
				Trên đại học	ĐẠI HỌC															Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp
		Đảng viên	Phụ nữ		Tổng số ĐH	KT sư	Xây dựng	Kết cấu	Cơ khí	Hàn	ô tô	Máy XD	Điện	Ngoại ngữ	Kinh tế	Luật	ĐH khác	Cao đẳng - Trung cấp	Khác			
Tổng số CBCNV	**1507**				**234**													72				
A- Cán bộ Lãnh đạo Qlý	**39**																					
- Chủ tịch hội đồng quản trị	**1**			1																		
- Tổng giám đốc Công ty	**1**				1																	
- Phó tổng giám đốc +Trợ lý	**4**								2				1		1							
- Trưởng phó phòng Cty	**17**		3	3					5			2	1	1	4		1					
- GĐ- PGĐ Chi nhánh	**16**								8				5		1		2					
- Cán bộ lãnh đạo khác																						
B- Cán bộ khoa học kỹ thuật	**203**																					
- Thi công xây lắp	**188**				**162**		12	10	35	41		3	11	8	18	3	26	26				
- Quản lý kỹ thuật	**15**				**15**		1		5	4		1			1		3					
C- Cán bộ làm chuyên môn	**13**																					
- Y tế	**10**		4															10				
- Phiên dịch	**2**																	2				
- Mẫu giáo, giữ trẻ	**1**																	1				
D- Cán bộ nghiệp vụ	**30**		22														9					
- Kế hoạch thống kê, vật tư	**8**																3	5				
- Kế toán tài vụ	**18**																3	15				
-Tổ chức lao động	**3**																3	1				
- Cung ứng vật tư																						
-Thi đua- Pháp chế- Đào tạo	**1**																1					

CHỨC DANH CÁN BỘ	Tổng số CB CNV đến kỳ báo cáo	Trong đó		TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT, NGHIỆP VỤ																CHÍNH TRỊ		
				Trên đại học	ĐẠI HỌC															Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp
		Đảng viên	Phụ nữ		Tổng số ĐH	KT sư	Xây dựng	Kết cấu	Cơ khí	Hàn	ô tô	Máy XD	Điện	Ngoại ngữ	Kinh tế	Luật	ĐH khác	Cao đẳng - Trung cấp	Khác			
Đ- Cán bộ hành chính	**18**																					
- Hành chính quản trị	5																	5				
- Văn thư Tổng đài	1																	1				
- Phục vụ	2																	2				
- Đánh máy																						
- Thường trực bảo vệ	10																		10			
- Cấp dưỡng																						
G- Cán bộ đoàn thể	3																					
- Công tác Đảng	1															1						
- Công tác Công đoàn	2															1		1				

PHỤ LỤC 05.1

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH BỔ SUNG PHƯƠNG TIỆN, DỤNG CỤ THI CÔNG TỪ 01/2024 ĐẾN THÁNG 12/2025

TT	Tên	Thông số	ĐVT	Số lượng	Chất lượng
I	**Xe du lịch**				
1	Xe du lịch	5-7 chỗ	C	01	Mới 100%
II	**Thiết bị nâng**				
1	Xe nâng hàng	10-15 tấn	C	01	Mới 100%
2	Cần trục bánh lốp	50-70 tấn	C	01	
III	**Phương tiện vận chuyển**				
1	Ô tô tải có cần cẩu	15 tấn	C	01	Mới 100%
IV	**Máy thi công**				
1	Máy ép thủy lực	1.000 tấn	C	01	Mới 100%
2	Máy tiện đứng	ĐK ≥ 2m	C	01	Mới 100%
3	Máy tiện ngang	ĐK ≥ 2m	C	01	Mới 100%
4	Máy phay giường		C	01	Mới 100%
5	Máy cắt thép hình		C	01	Mới 100%

PHỤ LỤC 05.2

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
Tel: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015
ISO 45001:2018
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH BỔ SUNG PHƯƠNG TIỆN, DỤNG CỤ THI CÔNG TỪ 01/2026 ĐẾN THÁNG 12/2030

TT	Tên	Thông số	ĐVT	Số lượng	Chất lượng
I	**Xe du lịch**				
1	Xe du lịch	5-7 chỗ	C	02	Mới 100%
II	**Thiết bị nâng**				
1	Xe nâng hàng	10-15 tấn	C	02	Mới 100%
2	Cần trục bánh lốp	50-70 tấn	C	05	Mới 100%
3	Cầu trục	5-10 tấn	C	02	Mới 100%
4	Xe nâng hàng	5-15 tấn	C	03	Mới 100%
III	**Phương tiện vận chuyển**				
1	Xe đầu kéo	30 tấn	C	02	Mới 100%
2	Ô tô tải có cần cẩu	15 tấn	C	01	Mới 100%
IV	**Máy thi công**				
1	Máy hàn tự động	100KVA	C	05	Mới 100%
2	Máy khoan đứng		C	03	Mới 100%
3	Máy khoan bàn		C	03	Mới 100%
4	Máy phay đầu dầm		C	02	Mới 100%
5	Máy siết bu lông thủy lực	1.000Nm	C	01	Mới 100%
6	Máy cắt CNC		C	02	Mới 100%
7	Máy cắt Laser		C	01	Mới 100%
8	Máy phát điện	350KVA	C	02	Mới 100%

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10
THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025

PHỤ LỤC 06

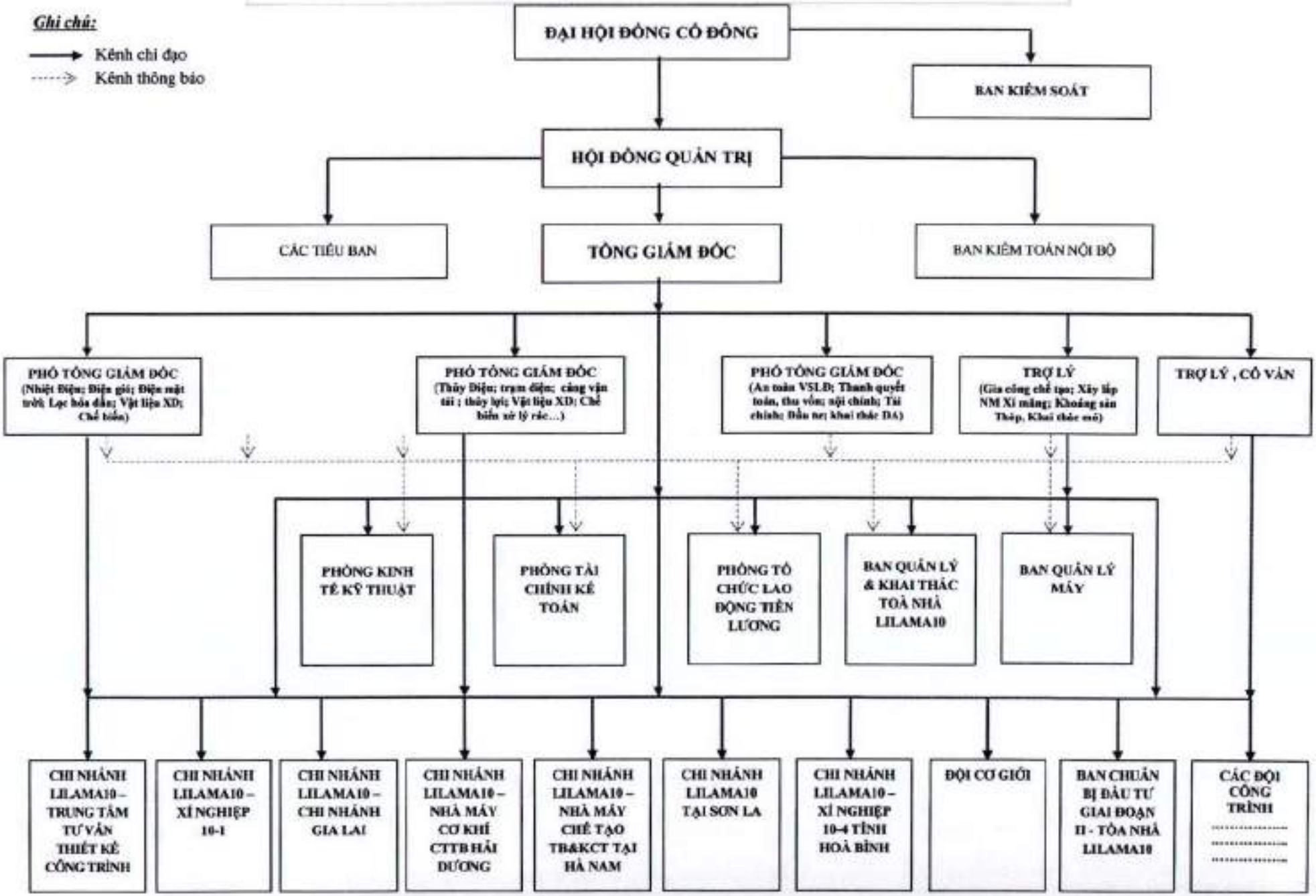

PHỤ LỤC 07

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10
GIAI ĐOẠN 2026 TRỞ ĐI

Ghi chú:

→ Kênh chỉ đạo

⇢ Kênh thông báo

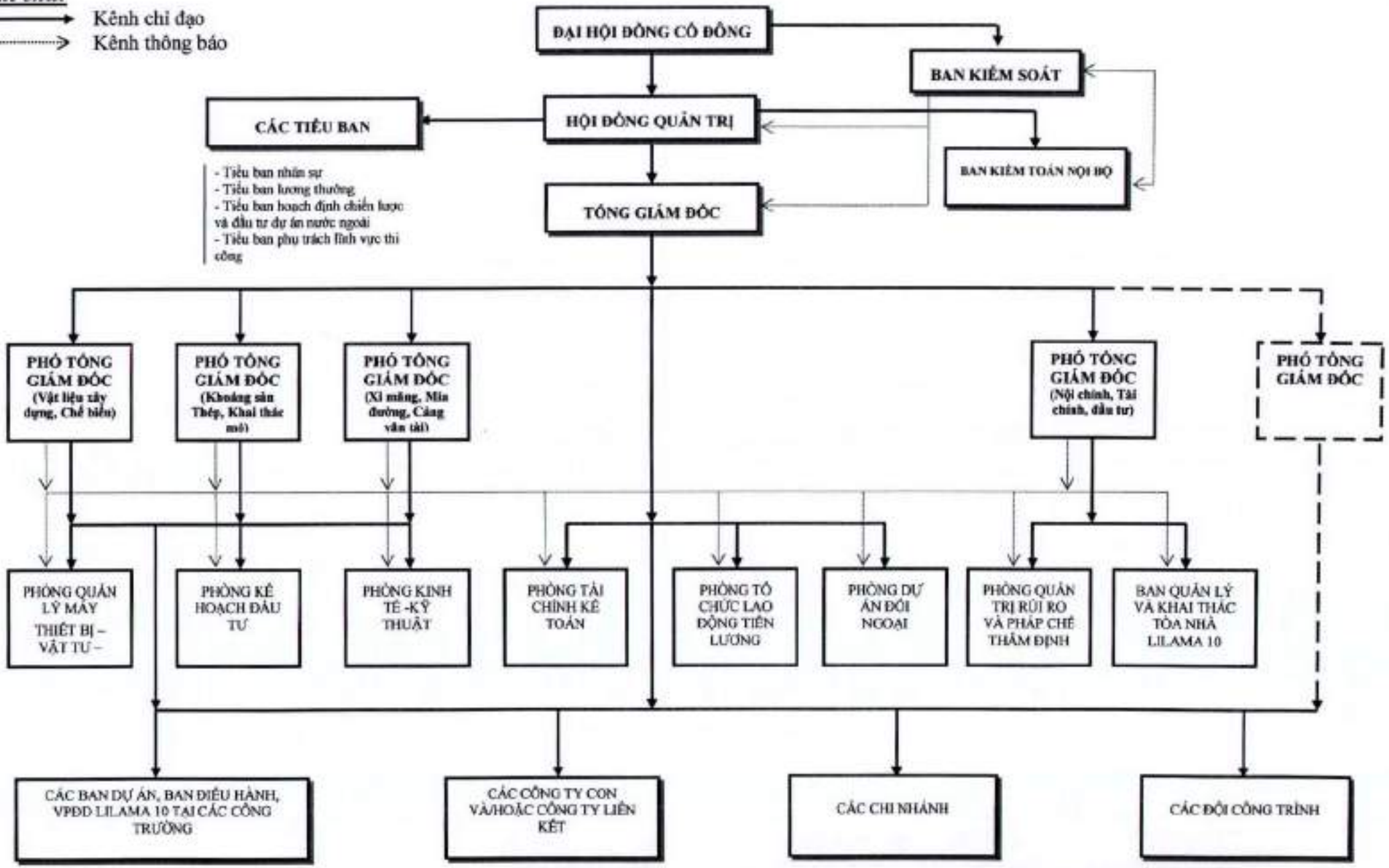

PHỤ LỤC 8

SƠ ĐỒ NGÀNH NGHỀ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10
GIAI ĐOẠN 2021-2025

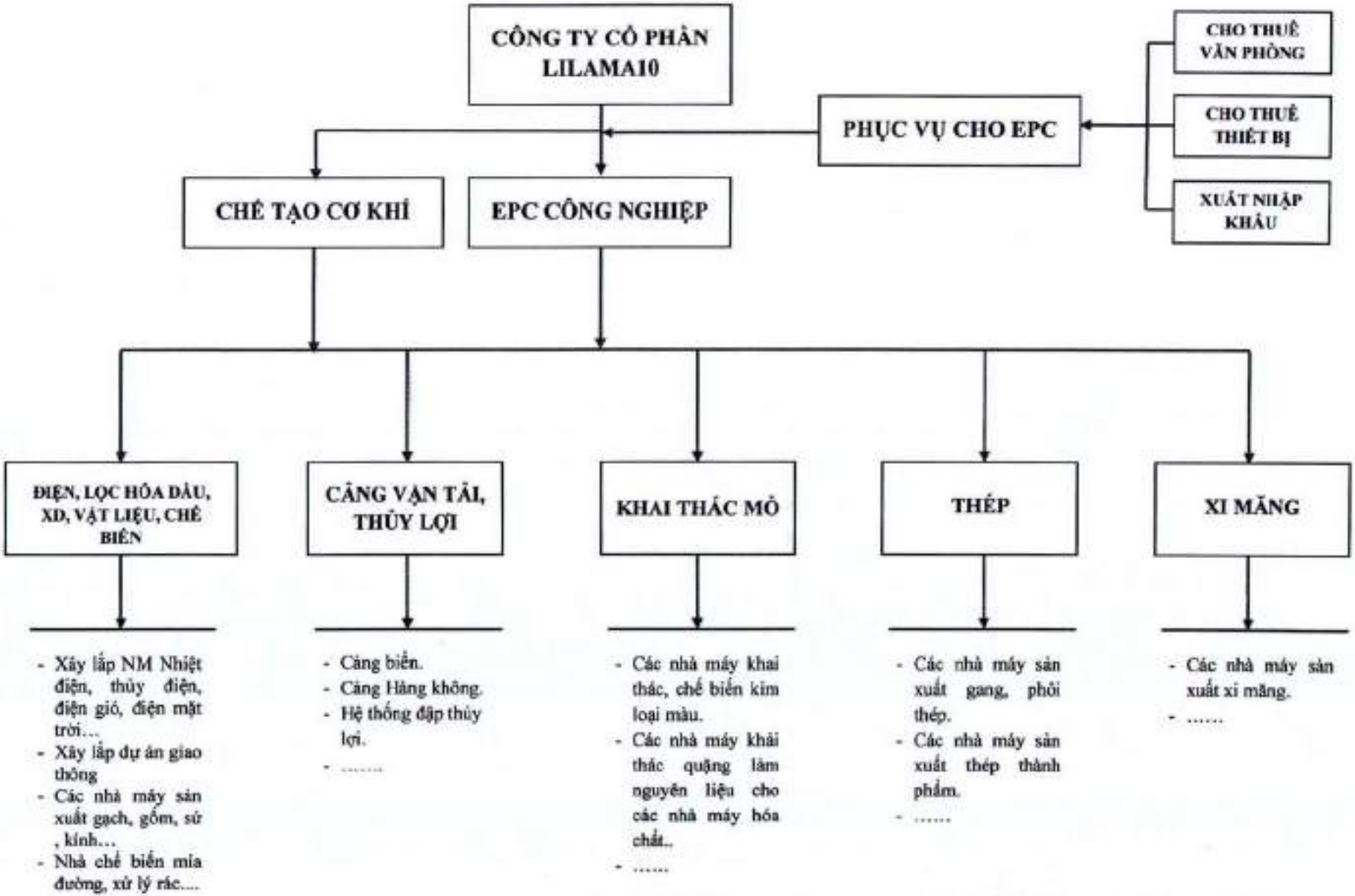

PHỤ LỤC 9

SƠ ĐỒ TÁI CƠ CẤU CÁC CHI NHÁNH ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC LILAMA10 GIAI ĐOẠN 2021-2025

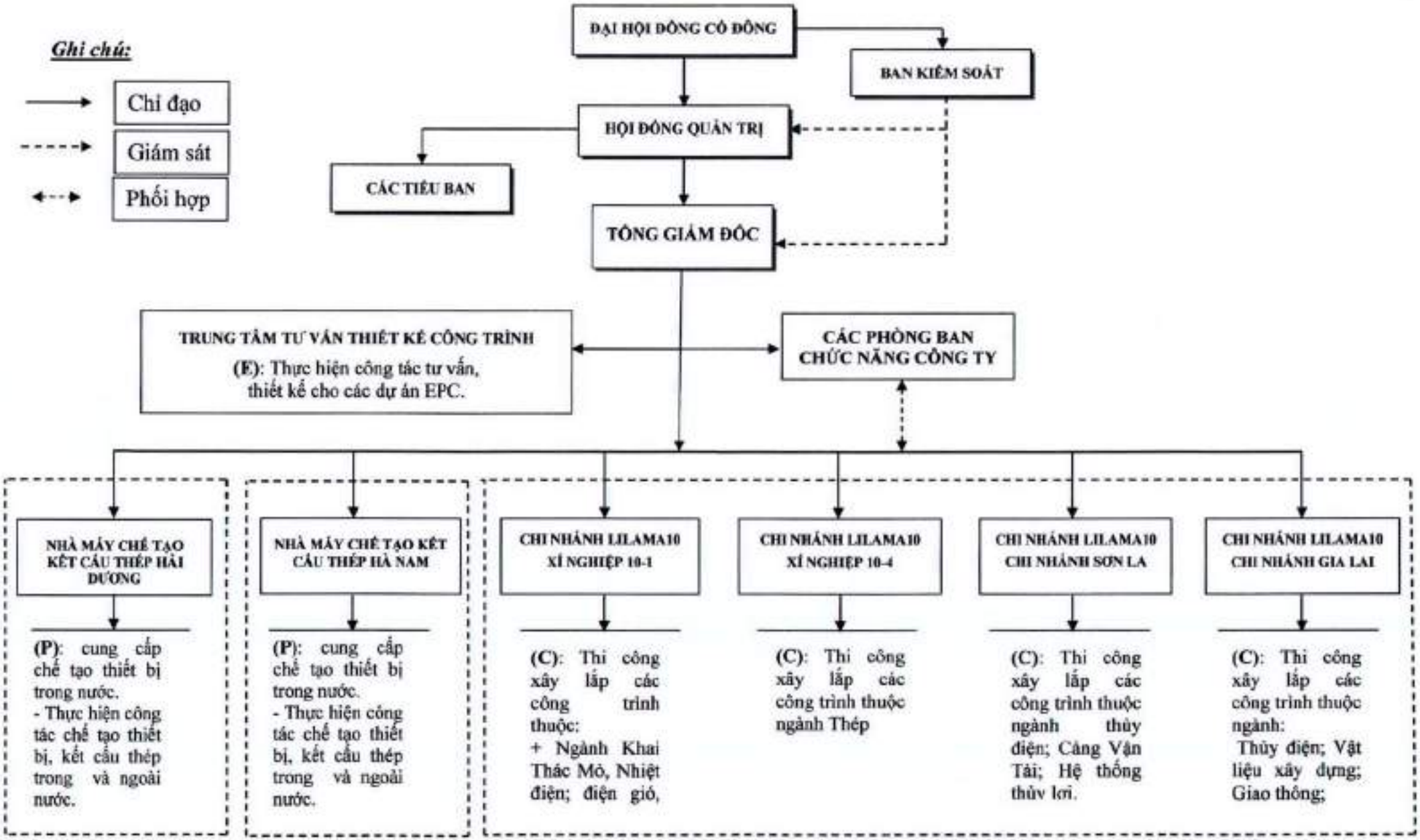

PHỤ LỤC 10
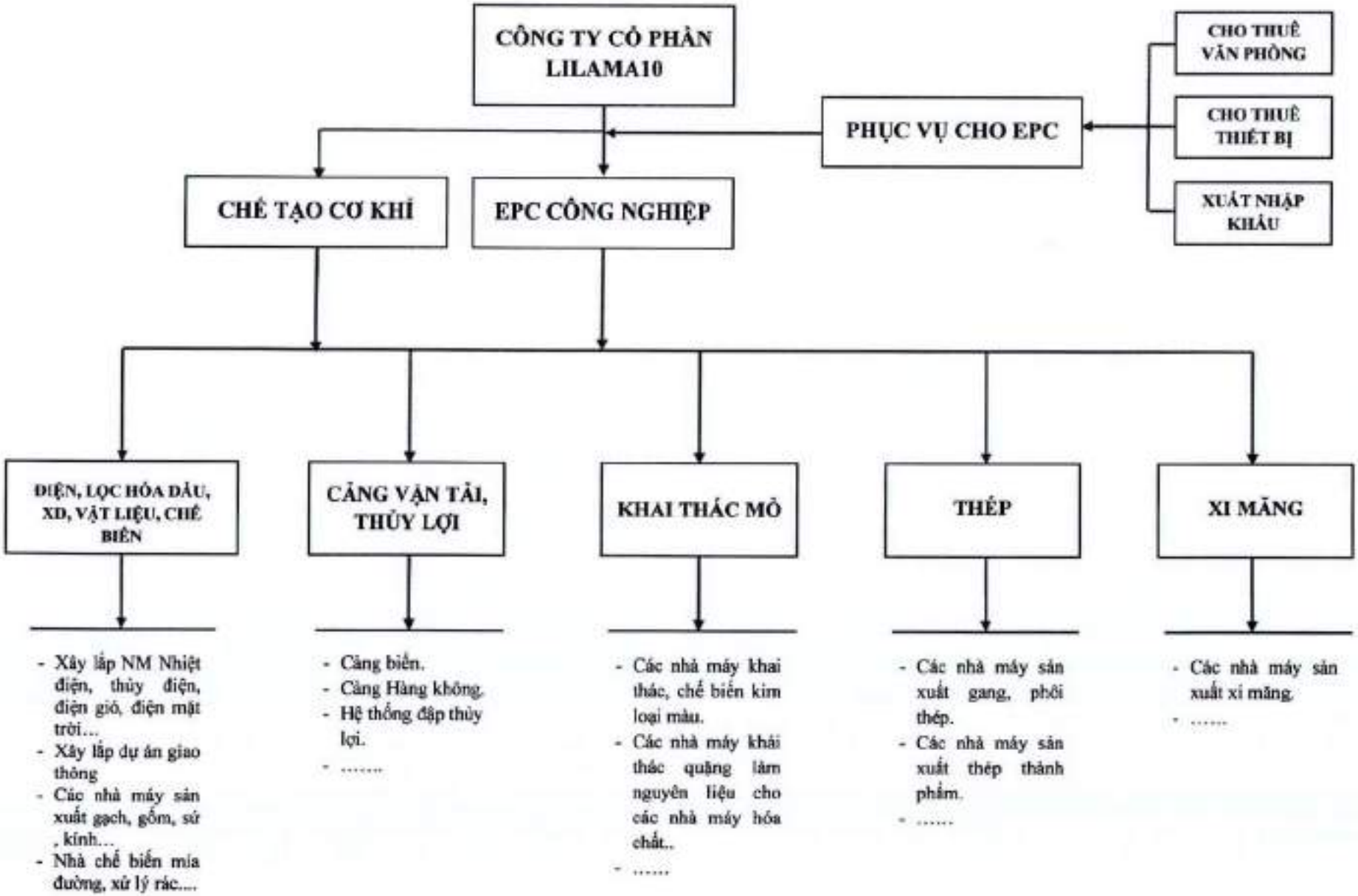
SƠ ĐỒ NGÀNH NGHỀ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10
GIAI ĐOẠN 2026 TRỞ ĐI